

Số: 2368/BTP-PLQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2017

V/v hướng dẫn thực hiện một số
quy định về ủy thác tư pháp trong
lĩnh vực dân sự ra nước ngoài

Kính gửi:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian vừa qua, nhiều hồ sơ ủy thác tư pháp về dân sự (UTTP) gửi đến Bộ Tư pháp chưa được thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Toà án nhân dân tối cao quy định trình tự, thủ tục ủy thác tư pháp về dân sự (Thông tư liên tịch số 12), các hiệp định song phương/thỏa thuận tương trợ tư pháp về dân sự (Hiệp định song phương) và Công ước La Hay năm 1965 về tổng đạt ra nước ngoài giấy tờ tư pháp và ngoài tư pháp trong lĩnh vực dân sự hoặc thương mại (Công ước Tổng đạt). Để thống nhất áp dụng các quy định của Thông tư liên tịch số 12 và các điều ước quốc tế nêu trên, Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung như sau:

I-PHẠM VI, QUY TRÌNH YÊU CẦU ỦY THÁC TƯ PHÁP

Yêu cầu UTTP của Việt Nam hiện nay được thực hiện trên cơ sở các Hiệp định song phương, Công ước Tổng đạt, Luật Tương trợ tư pháp năm 2007 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Căn cứ vào từng trường hợp cụ thể việc UTTP có thể được thực hiện bằng một trong những phương thức sau:

1. UTTP theo Hiệp định song phương

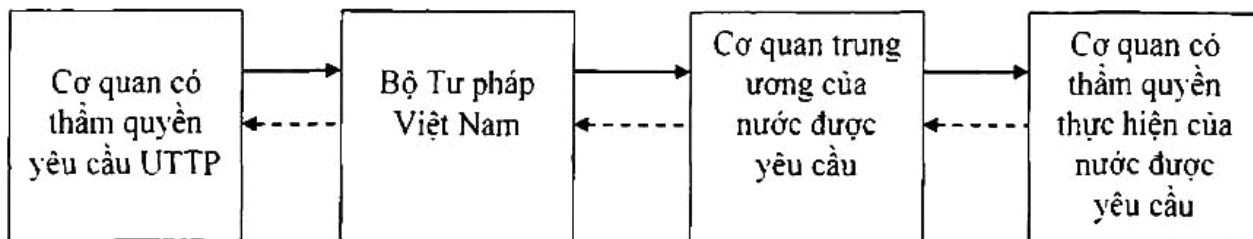
1.1. Về phạm vi UTTP

Hiệp định song phương được áp dụng cho các yêu cầu UTTP bao gồm tổng đạt giấy tờ, thu thập, cung cấp chứng cứ và các yêu cầu UTTP khác gửi đi các nước đã ký Hiệp định song phương với Việt Nam (Phụ lục I - Danh mục cơ quan trung ương và ngôn ngữ UTTP theo các Hiệp định song phương)¹.

1.2. Về quy trình

Hồ sơ UTTP sẽ được xử lý theo quy trình như sau:

¹ Xem danh sách và nội dung các Hiệp định tại địa chỉ <http://vtp.lan.Pages/danh-sach-dieu-huoc.aspx?DU.LinhVuc=9/>



Gửi đi: —————

Trả kết quả: - - - - -

(Hồ sơ, chi phí UTTP theo Hiệp định song phương xem chi tiết tại Mục II.1 Công văn này)

2. UTTP theo Công ước Tổng đạt

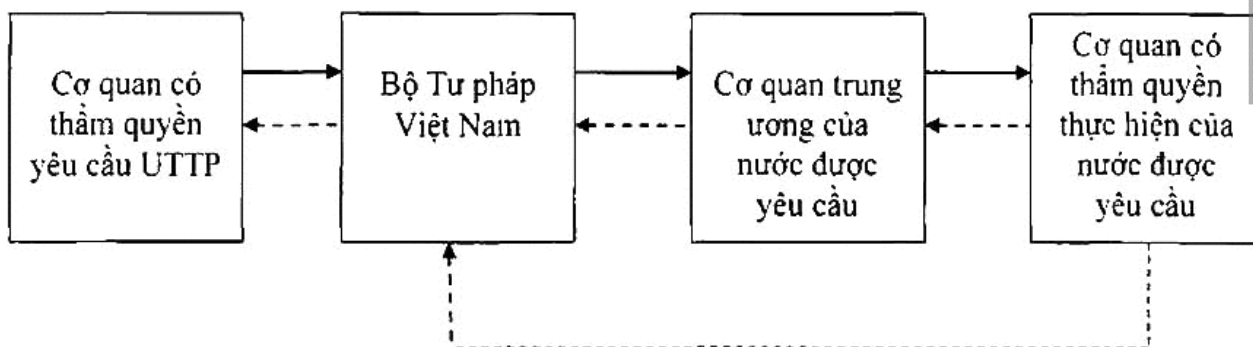
2.1. Về phạm vi

Công ước tổng đạt chỉ áp dụng đối với các yêu cầu UTTP tổng đạt giấy tờ (không bao gồm các yêu cầu UTTP khác như thu thập chứng cứ, ...) được gửi đến các nước là thành viên của Công ước Tổng đạt.

2.2. Về quy trình

Đối với việc UTTP tổng đạt giấy tờ theo Công ước tổng đạt, Quý Cơ quan ưu tiên áp dụng kênh chính thông qua cơ quan trung ương để tiết kiệm thời gian và kinh phí.

Hồ sơ UTTP sẽ xử lý theo quy trình như sau:



Gửi đi: —————

Trả kết quả: - - - - -

(Hồ sơ, chi phí UTTP theo Công ước tổng đạt xem chi tiết tại Mục II.2. Công văn này)

3. UTTP trong trường hợp không có điều ước quốc tế

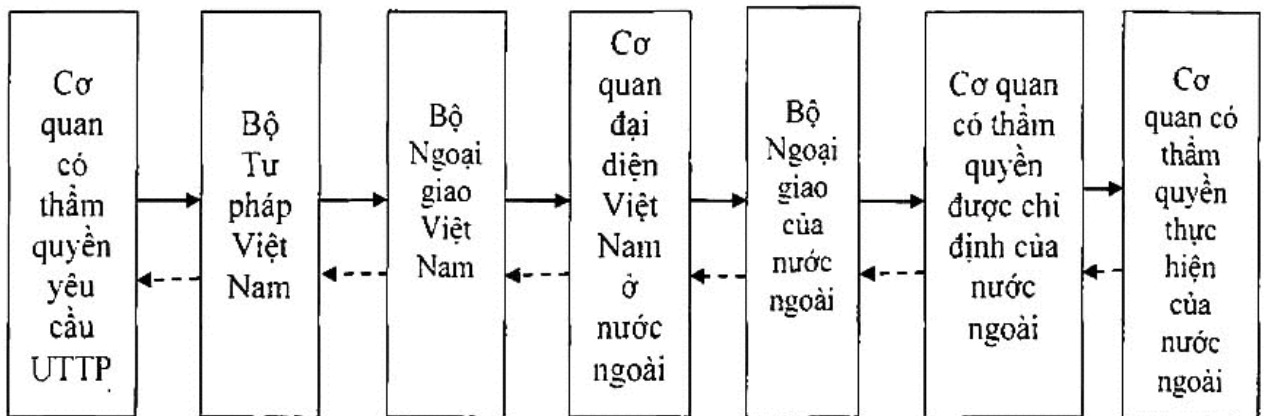
3.1. Về phạm vi UTTP

Trong trường hợp giữa Việt Nam và nước được yêu cầu UTTP chưa ký Hiệp định song phương về tương trợ tư pháp (TTTP) hoặc không cùng là thành viên của Công ước tổng đạt thì cũng có thể thực hiện việc UTTP trên cơ sở nguyên tắc “có đi có lại”.

3.2. Về quy trình

Trong trường hợp UTTP trên cơ sở nguyên tắc “có đi có lại” sẽ thực hiện

theo quy trình như sau:



Gửi đi: —————

Trả kết quả: - - - - -

(Hồ sơ, chi phí UTTP không theo điều ước quốc tế xem chi tiết tại Mục II.3. Công văn này)

II-VỀ HỒ SƠ, CHI PHÍ ỦY THÁC TƯ PHÁP

1. UTTP theo Hiệp định song phương

1.1. Hồ sơ

Hồ sơ UTTP gồm:

- Văn bản yêu cầu UTTP về dân sự gửi Bộ Tư pháp (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12);
- Văn bản UTTP gửi Cơ quan có thẩm quyền nước được UTTP (Mẫu số 02A ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12) kèm theo bản dịch;
- Các giấy tờ, tài liệu khác phục vụ việc UTTP có kèm theo bản dịch;
- Bản sao biên lai thu phí/lệ phí.

1.2. Chi phí thực hiện UTTP

Chi phí thực hiện UTTP gồm chi phí thực tế và phí, lệ phí UTTP.

1.2.1. Chi phí thực tế

Theo quy định của hầu hết các Hiệp định song phương, UTTP tổng đạt giấy tờ, thu thập chứng cứ được thực hiện miễn phí (trừ yêu cầu tổng đạt giấy tờ, thu thập chứng cứ bằng phương thức đặc biệt). Do đó, Quý Cơ quan không yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp chi phí thực tế cũng như tạm ứng chi phí thực tế theo khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.

1.2.2. Lệ phí, phí UTTP

- Đối với các vụ việc thụ lý trước ngày 01/01/2017, Quý Cơ quan yêu cầu người có người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp phí UTTP ra nước ngoài theo Thông tư 18/2014/TT-BTC ngày 11/02/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện UTTP về dân

sự.

- Đối với các vụ việc thụ lý sau ngày 01/01/2017, các Quý Tòa án yêu cầu người có người có nghĩa vụ nộp chi phí uỷ thác tư pháp về dân sự nộp lệ phí UTTP ra nước ngoài theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Đối với các vụ việc thụ lý sau ngày 01/01/2017, các Quý Cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu người có người có nghĩa vụ nộp chi phí uỷ thác tư pháp về dân sự nộp lệ phí UTTP ra nước ngoài theo Thông tư 203/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện UTTP về dân sự có yếu tố nước ngoài.

2. UTTP tổng đạt giấy tờ theo kênh chính của Công ước Tổng đạt

2.1. Hồ sơ

Hồ sơ UTTP theo kênh chính của Công ước Tổng đạt bao gồm:

- Văn bản yêu cầu UTTP về dân sự gửi Bộ Tư pháp (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12);

- Văn bản UTTP gửi Cơ quan Trung ương nước được yêu cầu UTTP (theo Mẫu số 02B ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12). Văn bản này có thể làm bằng song ngữ hoặc được dịch sang tiếng Anh, tiếng Pháp hoặc ngôn ngữ của nước được yêu cầu.

- Các giấy tờ, tài liệu khác phục vụ việc UTTP, kèm theo bản dịch sang ngôn ngữ của nước được yêu cầu;

- Bản sao biên lai thu phí/lệ phí và giấy tờ xác nhận đã thanh toán chi phí thực tế cho cơ quan có thẩm quyền nước ngoài²/biên lai tạm ứng chi phí thực tế³.

2.2. Chi phí thực hiện UTTP

2.2.1. Chi phí thực tế

- Đối với yêu cầu UTTP tổng đạt giấy tờ đến các quốc gia thành viên Công ước tổng đạt đã có thông báo cụ thể về chi phí thực tế và phương thức thanh toán (Danh sách các nước có thông tin cụ thể xem tại Phụ lục II), Quý Cơ quan thông báo yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí uỷ thác tư pháp về dân sự thanh toán trực tiếp chi phí uỷ thác tư pháp cho phía nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12. Như vậy, trong trường hợp này người có nghĩa vụ nộp chi phí không phải nộp tạm ứng chi phí UTTP theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.

- Đối với yêu cầu UTTP tổng đạt giấy tờ đến các quốc gia thành viên Công ước tổng đạt đã thông báo không thu/miễn phí chi phí thực hiện tổng đạt giấy tờ (Danh sách các nước không thu/miễn chi phí xem tại Phụ lục III), đề nghị Quý Cơ

²Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Thông tư liên tịch số 12

³Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Thông tư liên tịch số 12

quan không yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí uỷ thác tư pháp về dân sự nộp chi phí thực tế cũng như tạm ứng chi phí thực tế.

- Đối với yêu cầu UTTP tổng đạt giấy tờ đến các quốc gia thành viên Công ước tổng đạt chưa thông báo về chi phí thực tế hoặc đã thông báo có thu chi phí thực hiện uỷ thác tư pháp nhưng thu sau (Danh sách các nước có thông tin cụ thể xem tại Phụ lục II), Quý Cơ quan thông báo yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí uỷ thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí uỷ thác tư pháp (3.000.000 đồng) tại cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.

2.2.2. Lệ phí, phí UTTP: Việc thu/nộp phí/lệ phí UTTP tổng đạt giấy tờ ra nước ngoài áp dụng như UTTP theo Hiệp định song phương (Mục II.1.2.2 Công văn này).

3. UTTP trong trường hợp không có điều ước quốc tế có quy định về tương trợ tư pháp dân sự

3.1. Hồ sơ

Hồ sơ UTTP gồm:

- Văn bản yêu cầu UTTP về dân sự gửi Bộ Tư pháp (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12);

- Văn bản UTTP gửi Cơ quan có thẩm quyền của nước được UTTP (theo Mẫu số 02A ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12) có kèm theo bản dịch;

- Các giấy tờ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của nước được yêu cầu (nếu có), kèm theo bản dịch;

- Các giấy tờ, tài liệu khác phục vụ việc UTTP, kèm theo bản dịch;

- Bản sao biên lai thu phí/lệ phí và biên lai tạm ứng chi phí thực tế.

3.2. Chi phí thực hiện UTTP

3.2.1. Chi phí thực tế

Đối với yêu cầu UTTP đến các quốc gia khác chưa có điều ước quốc tế có quy định về tương trợ tư pháp với Việt Nam, Quý Cơ quan cần thông báo, yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí uỷ thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí uỷ thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12 để thanh toán chi phí thực tế trong trường hợp phát sinh tại nước được yêu cầu kịp thời.

3.2.2. Lệ phí, phí UTTP: Việc thu/nộp phí/lệ phí UTTP ra nước ngoài áp dụng như UTTP theo Hiệp định song phương (Mục II.1.2.2 Công văn này).

4. Một số lưu ý khi xây dựng hồ sơ UTTP

Liên quan đến xây dựng hồ sơ UTTP, Bộ Tư pháp xin lưu ý thêm một số điểm như sau:

Thứ nhất, trường hợp vụ việc cần UTTP cho các đương sự có địa chỉ khác

nhau hoặc nhiều nội dung UTTP khác nhau (ví dụ: vừa tổng đạt giấy tờ, vừa thu thập chứng cứ) thì Quý Cơ quan cần phải lập các hồ sơ riêng cho từng đương sự, từng nội dung UTTP.

Thứ hai, trường hợp Quý Cơ quan yêu cầu tổng đạt văn bản tố tụng đồng thời yêu cầu đương sự tự cung cấp lời khai, giấy tờ, tài liệu, đề nghị Quý Cơ quan cần nhắc lập thành bản câu hỏi hoặc thông báo yêu cầu đương sự giao nộp/cung cấp tài liệu, chứng cứ gửi kèm theo hồ sơ tổng đạt giấy tờ để không phải lập riêng thành hồ sơ thu thập chứng cứ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Thông tư liên tịch 12.

Thứ ba, khi sử dụng Mẫu 02A ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12, đề nghị Quý Cơ quan điền thông tin “cơ quan được UTTP” (Mục số 4 của mẫu này) là Cơ quan có thẩm quyền của nước được yêu cầu trong trường hợp UTTP theo các Hiệp định song phương hoặc không có điều ước quốc tế. Đề nghị Quý Cơ quan không điền thông tin địa chỉ nơi đương sự cư trú vào phần thông tin địa chỉ cơ quan được UTTP.

Thứ tư, khi sử dụng Mẫu 02B ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12, đề nghị Quý Cơ quan nghiên cứu và thực hiện đầy đủ các hướng dẫn tại phần Hướng dẫn thực hiện mẫu số 02B ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12. Bên cạnh đó, Quý Cơ quan cần lưu ý: (i) tách rõ 03 phần của mẫu 02B theo từng mặt giấy khác nhau (bao gồm cả bản tiếng Việt và bản dịch); (ii) đánh dấu vào các ô trống để lựa chọn các phương thức tổng đạt tại các Mục (4), (5), (7) trong mẫu 02B; (iii) Mục (9) và (10) trong mẫu 02B sẽ do Bộ Tư pháp rà soát nội dung, điền các thông tin về nơi lập, thời gian lập và ký, đóng dấu; (iv) Xác nhận kết quả tổng đạt cần lập có khoảng trống để các cơ quan thực hiện yêu cầu tổng đạt của nước ngoài điền các thông tin cần thiết.

Thứ năm, Quý Cơ quan khi lập Văn bản yêu cầu UTTP về dân sự gửi Bộ Tư pháp (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12) không cần dịch ra ngôn ngữ của nước được yêu cầu UTTP.

III – MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC

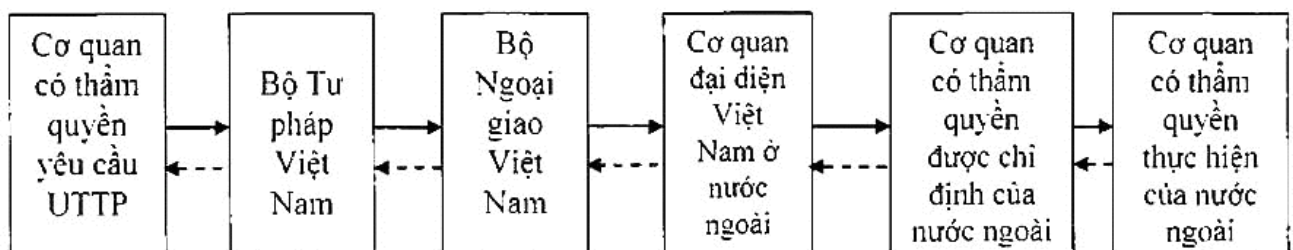
1. Các kênh UTTP thay thế trong Công ước Tổng đạt

Theo quy định của Công ước Tổng đạt cũng như tuyên bố của Việt Nam khi gia nhập Công ước Tổng đạt, bên cạnh kênh chính, Quý Cơ quan có thể lựa chọn một trong các kênh thay thế sau:

1.1. Kênh lãnh sự gián tiếp

1.1.1. Quy trình

Hồ sơ UTTP sẽ được xử lý theo quy trình như sau:



Gửi đi: _____

Trả kết quả: -----

1.1.2. Hồ sơ

Trường hợp UTTP theo Kênh lãnh sự gián tiếp, hồ sơ bao gồm:

- Văn bản yêu cầu UTTP về dân sự (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12);

- Văn bản UTTP (theo Mẫu số 02A ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 12) kèm theo bản dịch sang ngôn ngữ của nước được yêu cầu. Đồng thời cần bổ sung các căn cứ pháp lý là **đoạn 1 Điều 9 Công ước Tổng đạt** vào Văn bản này để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 Thông tư liên tịch số 12.

- Các giấy tờ, tài liệu khác phục vụ việc UTTP kèm theo bản dịch sang ngôn ngữ của nước được yêu cầu;

- Bản sao biên lai thu phí/lệ phí và giấy tờ xác nhận đã thanh toán chi phí thực tế cho cơ quan có thẩm quyền nước ngoài/biên lai tạm ứng chi phí thực tế.

1.1.3. Chi phí thực hiện UTTP

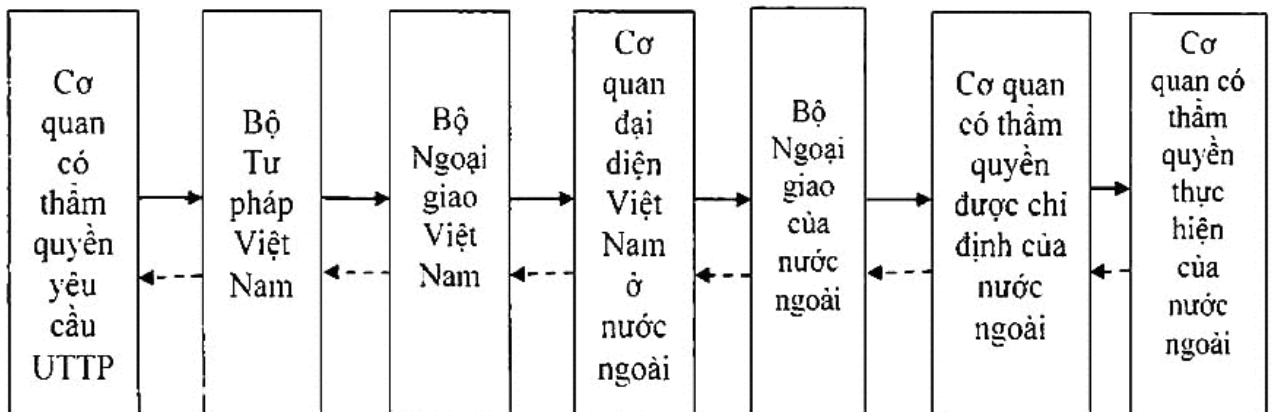
- Chi phí thực tế: Việc thanh toán/tạm ứng chi phí UTTP tổng đạt giấy tờ áp dụng như kênh chính của Công ước Tổng đạt (Mục II.2.2. Công văn này).

- Lệ phí, phí UTTP: Việc thu/nộp phí/lệ phí UTTP tổng đạt ra nước ngoài áp dụng như UTTP theo Hiệp định song phương (Mục II.1.2.2 Công văn này).

1.2. Kênh ngoại giao gián tiếp

1.2.1. Quy trình

Hồ sơ UTTP sẽ được xử theo quy trình như sau:



Gửi đi: _____

Trả kết quả: -----

1.2.2. Hồ sơ

Việc xây dựng hồ sơ như đối với hồ sơ UTTP theo Kênh lãnh sự gián tiếp. Tuy nhiên, Quý Cơ quan cần bổ sung căn cứ pháp lý là **đoạn 2 Điều 9 Công ước Tổng đạt** vào Văn bản UTTP về dân sự (Mẫu số 02A) để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 Thông tư liên tịch số 12.

09834037

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

1.2.3. Chi phí thực hiện UTTP

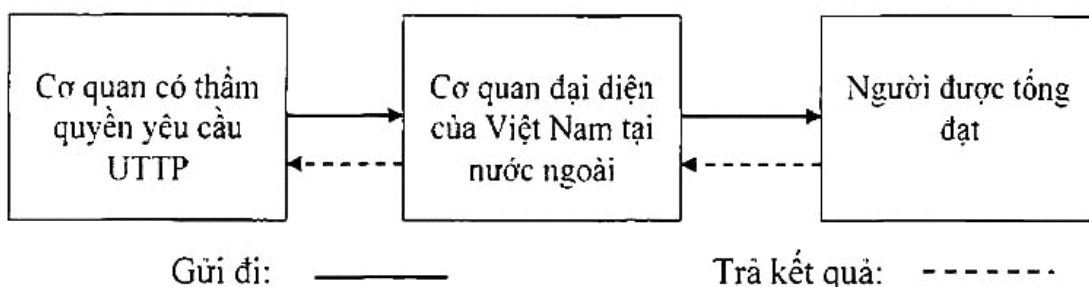
- Chi phí thực tế: Việc thanh toán/tạm ứng chi phí UTTP tổng đạt giấy tờ áp dụng như kênh chính của Công ước Tổng đạt (Mục II.2.2. Công văn này).

- Lệ phí, phí UTTP: Việc thu/nộp phí/lệ phí UTTP tổng đạt ra nước ngoài áp dụng như UTTP theo Hiệp định song phương (Mục II.1.2.2 Công văn này).

1.3. Kênh ngoại giao trực tiếp

1.3.1. Quy trình

Hồ sơ UTTP sẽ xử lý theo quy trình như sau:



1.3.2. Hồ sơ

Trường hợp UTTP theo Kênh ngoại giao trực tiếp, hồ sơ bao gồm:

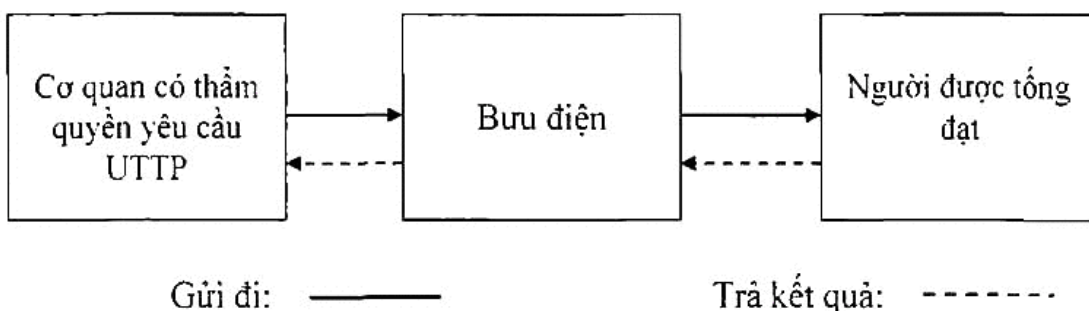
- Đối với việc UTTP cho công dân nước nhận hoặc người nước ngoài ở nước nhận: (i) Văn bản yêu cầu gửi Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài; (ii) Các giấy tờ, tài liệu khác phục vụ việc tổng đạt và bản dịch.

- Đối với công dân Việt Nam ở nước nhận thực hiện theo hướng dẫn tại tiểu mục III.2 của Công văn này.

1.4. Kênh Bưu điện

1.4.1. Quy trình

Hồ sơ UTTP sẽ được xử lý theo quy trình như sau:



1.4.2. Hồ sơ

Quý Cơ quan xây dựng hồ sơ UTTP theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, thi hành án dân sự và kèm theo bản dịch.

1.5. Một số lưu ý khi áp dụng các kênh thay thế

Thứ nhất, nếu địa chỉ người được tổng đạt rõ ràng, chính xác và quốc gia

được UTTP không phản đối, Quý Cơ quan cân nhắc gửi yêu cầu tổng đạt bằng kênh bưu điện có bảo đảm để tiết kiệm thời gian, chi phí thực tế.

Thứ hai, Kênh ngoại giao trực tiếp chỉ được áp dụng đối với yêu cầu UTTP tổng đạt giấy tờ cho công dân Việt Nam ở tại nước nhận, còn đối với công dân nước nhận hoặc công dân nước thứ ba ở tại nước nhận chỉ được áp dụng khi nước đó tuyên bố không phản đối.

Thứ ba, khi sử dụng Mẫu 02A, đề nghị Quý Cơ quan điền thông tin “cơ quan được UTTP” (Mục số 4 của mẫu này) là cơ quan trung ương của nước được yêu cầu tổng đạt giấy tờ của các nước thành viên Công ước Tổng đạt trong trường hợp UTTP theo kênh ngoại giao, lãnh sự gián tiếp (Phụ lục IV - Danh mục cơ quan trung ương và ngôn ngữ tổng đạt theo Công ước tổng đạt).

2. Về tổng đạt văn bản cho công dân Việt Nam tại nước ngoài

Việc tổng đạt văn bản cho công dân Việt Nam ở nước ngoài thông qua cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài (sau đây viết tắt là CQĐD) không được xem là tương trợ tư pháp. Theo khoản 2 Điều 26 Thông tư liên tịch số 12 thì việc tổng đạt văn bản tố tụng cho công dân Việt Nam ở nước ngoài thông qua CQĐD sẽ được thực hiện theo quy định của thông tư liên tịch giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Ngoại giao (Thông tư liên tịch). Tuy nhiên cho đến nay, Thông tư liên tịch chưa được ban hành. Do vậy, trong thời gian chờ ban hành Thông tư liên tịch nêu trên hồ sơ tổng đạt văn bản tố tụng cho công dân Việt Nam ở nước ngoài Quý Cơ quan có thể gửi trực tiếp cho CQĐD ở nước có công dân hoặc gửi bằng đường bưu chính trực tiếp cho công dân Việt Nam theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

IV- LƯU Ý KHI UTTP ĐẾN MỘT SỐ QUỐC GIA

1. Đối với Hoa Kỳ

Liên quan đến thanh toán chi phí thực hiện UTTP tổng đạt giấy tờ sang Hoa Kỳ, hiện nay, Hoa Kỳ đã thông báo chi phí tổng đạt giấy tờ thực tế là 95 đô la Mỹ và **chuyển khoản trực tiếp** Công ty ABC Legal trước khi chuyển hồ sơ, cụ thể:

Tên tài khoản: **ABC Legal Services**

Tên ngân hàng: **Wells Fargo Bank**

Số tài khoản: **2007107119**

Swift/IBAN Code: **WFBIUS6S**

Mục nội dung chuyển tiền: **Ghi rõ tên của người cần được tổng đạt (viết bằng tiếng Anh đúng với tên người cần được tổng đạt ghi trong hồ sơ)**

Sau khi đã thực hiện xong việc thanh toán chi phí thực tế, đề nghị Quý Cơ quan gửi kèm theo hồ sơ 01 bản gốc và 02 bản sao biên lai chuyển tiền và phiếu hạch toán chuyển tiền ra nước ngoài xác nhận đã thanh toán chi phí thực tế cho cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ.

Thông tin chi tiết về phương thức thanh toán chi phí thực tế của Hoa Kỳ, đề nghị Quý Cơ quan tra cứu theo địa chỉ <http://www.hagueservice.net/panfororder.asp>.

2. Đối với Ca-na-đa

Việt Nam và Ca-na-đa đều là thành viên Công ước tổng đạt. Hiện nay, Ca-na-đa đã thông báo chi phí tổng đạt giấy tờ thực tế là 100 đô la Ca-na-đa và phải thanh toán cho cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc tổng đạt trước khi chuyển hồ sơ. Tuy nhiên, do thông tin về phương thức thu nộp chi phí thực tế của Ca-na-đa chưa rõ ràng, cụ thể nên Bộ Tư pháp đang trao đổi với các cơ quan đầu mối của Ca-na-đa để thống nhất thông tin về vấn đề này. Đến nay, Bộ Tư pháp đã nhận được thông tin cụ thể về phương thức từ một số bang thuộc Ca-na-đa có thể nộp chi phí thực tế từ Việt Nam (Thông tin cụ thể xem tại Phụ lục II gửi kèm theo Công văn này). Đối với các bang khác của Ca-na-đa (chưa thanh toán được chi phí thực tế), Bộ Tư pháp kiến nghị Quý Cơ quan cân nhắc thực hiện UTTP theo kênh bưu điện quy định tại điểm a Điều 10 Công ước tổng đạt và điểm c khoản 1 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

3. Đối với Đài Loan

UTTP giữa Việt Nam và Lãnh thổ Đài Loan được thực hiện trực tiếp thông qua Bộ Tư pháp hai Bên trên cơ sở Thỏa thuận giữa Văn phòng kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc và Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam về tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự ký ngày 12/4/2010 nên đề nghị Quý Cơ quan sử dụng tên gọi **Lãnh thổ Đài Loan** trong tất cả các văn bản UTTP đối với lãnh thổ này.

4. Đối với Xinh-ga-po

Hồ sơ UTTP sang Xinh-ga-po, ngoài các văn bản theo quy định phải có thêm văn bản gửi Bộ trưởng Bộ Pháp luật Xinh-ga-po kèm theo bản dịch tiếng Anh trong đó nêu rõ yêu cầu UTTP.

5. Đối với Thái Lan

Hồ sơ UTTP sang Thái Lan, Văn bản UTTP về dân sự phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Thái, trong đó nêu rõ sẽ áp dụng nguyên tắc có đi có lại với các yêu cầu ủy thác tư pháp của Thái Lan trong trường hợp tương tự. Tất cả hồ sơ, bản dịch hồ sơ và tài liệu gửi kèm phải được chứng nhận lãnh sự.

6. Đối với Hồng Kông

Hồ sơ UTTP sang Hồng Kông, đề nghị Quý Cơ quan sử dụng thống nhất tên gọi là **Hồng Kông, Trung Quốc** trong tất cả các văn bản UTTP.

V. TÌM KIẾM VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN

Cho đến thời điểm hiện nay, các quốc gia là thành viên của Công ước Tổng đạt đã đăng tải thông tin về cơ quan trung ương, chi phí, phương thức thanh toán chi phí thực hiện UTTP tổng đạt giấy tờ tại trang điện tử <https://www.hcch.net/en/instruments/conventions/authorities1/?cid=17> (trang tin tiếng Anh). Bộ Tư pháp cũng đã đăng tải các thông tin liên quan của các quốc gia

thành viên Công ước Tổng đạt tại địa chỉ <http://moj.gov.vn/tttp/tintuc/Pages/quoc-gia-tham-gia-cong-uoc.aspx>. Công văn này và các Phụ lục sẽ được đăng tải trên Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, đề nghị Quý Cơ quan truy cập tại trang tin Tương trợ tư pháp trong Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp - mục Thông báo (địa chỉ <http://moj.gov.vn/tttp/thongbao/Pages/thong-bao.aspx>). Bộ Tư pháp đề nghị Quý Cơ quan thường xuyên theo dõi và cập nhật thông tin trên các trang thông tin điện tử nêu trên.

Trên đây là hướng dẫn của Bộ Tư pháp về thực hiện một số quy định về ủy thác tư pháp trong lĩnh vực dân sự ra nước ngoài, xin gửi đề Quý Cơ quan thống nhất triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc, đề nghị Quý Cơ quan liên hệ Bộ Tư pháp (Vụ Pháp luật quốc tế) theo các số điện thoại 024. 6273.9532/446/448. *ll*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc (đề b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao (đề p/h);
- Lưu: VT, PLQT (Hoa-02).

TI. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT QUỐC TẾ



Bạch Quốc An

**PHỤ LỤC I - DANH MỤC THÔNG TIN CÁC NƯỚC CÓ HIỆP ĐỊNH/
THỎA THUẬN TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ DÂN SỰ VỚI VIỆT NAM**
(kèm theo Công văn số 2368/BTP-PLQT ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp)

STT	TÊN HIỆP ĐỊNH	CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG	NGÔN NGỮ	GHI CHÚ
1.	Hiệp định TTTP và pháp lý về dân sự và hình sự giữa CHXHCN Việt Nam và CHXHCN Tiệp Khắc (Séc và Xlô-va-ki-a kế thừa)	- Bộ Tư pháp Cộng hòa Séc; - Bộ Tư pháp Cộng hòa Xlô-va-ki-a	Tiếng Nga	
2.	Hiệp định TTTP về các vấn đề dân sự, gia đình, lao động và hình sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước Cộng hòa Cu Ba	Bộ Tư pháp Cộng hòa Cu Ba	Tiếng Tây Ban Nha	
3.	Hiệp định TTTP về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Hung-ga-ri	Bộ Tư pháp Cộng hòa Hung-ga-ri	Tiếng Hung-ga-ry, Tiếng Pháp	
4.	Hiệp định TTTP về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Bun-ga-ri	Bộ Tư pháp Cộng hòa Bun-ga-ri	Tiếng Bun-ga-ry, tiếng Nga	
5.	Hiệp định TTTP về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước Cộng hòa Ba Lan	Bộ Tư pháp Cộng hòa Ba Lan	Tiếng Ba Lan, tiếng Nga, tiếng Pháp	
6.	Hiệp định TTTP về dân sự và hình sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHDCND Lào	Bộ Tư pháp Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào	Tiếng Lào	
7.	Hiệp định TTTP và pháp lý về các vấn đề dân sự và hình sự giữa CHXHCN Việt Nam và Liên bang Nga	Bộ Tư pháp Liên bang Nga	Tiếng Nga, tiếng Anh	
8.	Hiệp định TTTP về các vấn đề dân sự và hình sự giữa CHXHCN Việt Nam và CHND Trung Hoa	Bộ Tư pháp Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Tiếng Trung, tiếng Anh	
9.	Hiệp định TTTP về các vấn đề dân sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước Cộng hoà Pháp	Bộ Tư pháp Cộng hòa Pháp	Tiếng Pháp	
10.	Hiệp định TTTP và pháp lý về các vấn đề dân sự và hình sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và U-crai-na	Bộ Tư pháp Cộng hòa U-crai-na	Tiếng U-crai-na, tiếng Nga, tiếng Anh	
11.	Hiệp định TTTP về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự giữa CHXHCN Việt Nam và Mông Cổ	Bộ Tư pháp Cộng hòa Mông Cổ	Tiếng Mông Cổ, tiếng Nga	

09834037

12.	Hiệp định TTTP và pháp lý về các vấn đề dân sự, gia đình, lao động và hình sự giữa CHXHCN Việt Nam và CH Bê-la-rút	Bộ Tư pháp Cộng hòa Bê-la-rút	Tiếng Bê-la-rút, tiếng Nga	
13.	Hiệp định TTTP và pháp lý về các vấn đề dân sự và hình sự giữa CHXHCN Việt Nam và CHDCND Triều Tiên	Tòa án Trung ương Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên	Tiếng Triều Tiên, tiếng Anh	
14.	Hiệp định TTTP về dân sự và thương mại giữa CHXHCN Việt Nam và Cộng hoà dân chủ nhân dân An-giê-ri	Bộ Tư pháp Cộng hoà An-giê-ri Dân chủ và Nhân dân	Tiếng An-giê-ri, tiếng Pháp	
15.	Hiệp định TTTP về dân sự giữa CHXHCN Việt Nam và Cộng hoà Ca-dắc-xtan	Bộ Tư pháp Cộng hòa Ca-dắc-xtan	Tiếng Ca-dắc-xtan, tiếng Anh	
16.	Thỏa thuận giữa Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Việt nam tại Đài Bắc và Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Hà Nội về tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự (Đài Loan)	Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan	Tiếng Trung, tiếng Anh	
17.	Hiệp định tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam và Vương quốc Cam-pu-chia	Bộ Tư pháp Vương quốc Cam-pu-chia	Tiếng Cam-pu-chia, tiếng Anh	

**PHỤ LỤC II – DANH SÁCH CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN CÔNG ƯỚC TỔNG ĐẠT CÓ THU CHI PHÍ THỰC TẾ
TỔNG ĐẠT GIẤY TỜ**

(kèm theo Công văn số 2368 BTP-PLQT ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp)

Stt	Tên nước	Mức phí	Cơ quan thu	Phương thức thanh toán	Ghi chú
1	Hoa Kỳ	Chi phí cho tổng đạt trực tiếp hoặc tổng đạt qua thư là 95 đô la Mỹ.	Process Forwarding International (ABC Legal)	Thanh toán phí có thể được thực hiện bằng Visa, Mastercard, phần lớn các loại thẻ tín dụng quốc tế, chuyển khoản ngân hàng, lệnh chuyển tiền quốc tế và séc do Chính phủ phát hành trả cho Process Forwarding International.	Cần thanh toán trước cho Công ty Process Forwarding International và gửi kèm theo hồ sơ 01 bản gốc và 02 bản sao biên lai chuyển tiền và phiếu hạch toán chuyển tiền ra nước ngoài
2	Canada	Chi phí thực hiện tổng đạt là 100 đô la Canada từ ngày 18/8/2014 Thông tin cụ thể theo từng Bang:		Thông thường các bang chấp nhận thanh toán bằng séc và lệnh chuyển tiền, một số bang chấp nhận tiền mặt và các hình thức thanh toán khác.	Cần trả trước cho các bang và gửi kèm theo hồ sơ 02 bộ biên lai chuyển tiền và phiếu hạch toán chuyển tiền ra nước ngoài
2.1	Alberta		Chính quyền Alberta (Government of Alberta)	Tiền mặt, Séc tại Ngân hàng của Canada, Séc du lịch	Trả trước
2.2	British Columbia		Bộ Tài chính British Columbia	Hội phiếu ngân hàng, Tiền mặt, Séc tại Ngân hàng của Canada, Séc tại các quỹ của Hoa Kỳ tại Ngân hàng của Hoa Kỳ, lệnh chuyển tiền (money order)	Trả trước

2.3	Manitoba		Bộ Tài chính	Séc, Chuyển tiền điện tử (electronic transfer), Lệnh chuyển tiền (money order) Bank Name: Royal Bank of Canada Branch: Main Branch Winnipeg Address: 220 Portage, Avenue Winnipeg, MB R3C 0A5 CANADA Account Name: Province of Manitoba – General Account Bank Number: 003 Bank Transit: 00007 Bank Account : 000-001-8 Swift Code: ROYCCAT2	Trả trước
2.4	New Brunswick		Bộ Tài chính của bang	Séc, Lệnh chuyển tiền	Ưu tiên trả trước
2.5	New Foundland and Labrador		Bộ Tài chính công của bang (NewFoundland Exchequer)	Séc, Lệnh chuyển tiền, Hối phiếu ngân hàng	Trả trước
2.6	Northwest Territories		Bộ Tư pháp, chính quyền bang (Government of the Northwest Territories, Department of Justice)	Séc, Lệnh chuyển tiền, Thẻ visa	Trả trước
2.7	Nova Scotia		Bộ Tài chính của bang	Hối phiếu ngân hàng, Tiền mặt, Séc, Lệnh chuyển tiền	Trả trước
2.8	Nunavut		Chính quyền bang	Tiền mặt, Séc, Lệnh chuyển tiền, Hối phiếu ngân hàng	Trả trước
2.9	Ontario		Bộ Tài chính bang Ontario	Hối phiếu ngân hàng, tiền mặt, Séc tại Ngân hàng của Canada, Thẻ tín dụng (Mastercard, Visa, American Express), Lệnh chuyển tiền, Séc du lịch	Trả trước

2.10	Prince Edward Island		Bộ Tài chính, Năng lượng và nội vụ của bang	Hối phiếu ngân hàng, tiền mặt, Séc, Lệnh chuyển tiền	Trả trước
2.11	Québec		Bộ Tài chính của bang	Séc tại Ngân hàng ở Canada, Séc du lịch	Trả trước
2.12	Saskatchewan		Bộ Tư pháp của bang- (Sheriff Services)	Séc	Trả trước
2.13	Yukon		Kho bạc của chính quyền Yukon		Trả trước
3	Ô-xtrây-li-a (Úc)	Mức phí theo từng bang			Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) tại cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
3.1	New South Wales	64 đô la Úc áp dụng chung Mức chi phí thường tăng thường kỳ vào ngày 01/7 hàng năm	Tòa án tối cao New South Wales	Khi gửi kết quả, cơ quan có thẩm quyền của Bang sẽ gửi kèm hóa đơn yêu cầu Việt Nam trả phí; trong hóa đơn sẽ nêu rõ phương thức thanh toán và thông tin cụ thể về ngân hàng.	
3.2	Victoria	- 32 đô la Úc (nếu tổng đạt thành công) - 23 đô la Úc (nếu tổng đạt không thành công)		Khi gửi kết quả, cơ quan có thẩm quyền của Bang này sẽ gửi kèm hóa đơn yêu cầu Việt Nam trả phí; trong hóa đơn sẽ nêu rõ phương thức thanh toán và thông tin cụ thể về ngân hàng.	
3.3	Queensland	Mức phí không có mức cố định và tùy thuộc từng trường hợp (dựa trên nhiều yếu tố, bao gồm: vị trí nơi tổng đạt được thực hiện, người được tổng đạt có hợp tác hay không và số lần nỗ lực tổng đạt theo yêu cầu)	Cơ quan có thẩm quyền Queensland	Khi gửi kết quả, cơ quan có thẩm quyền của Bang này sẽ gửi kèm hóa đơn yêu cầu Việt Nam trả phí; trong hóa đơn sẽ nêu rõ phương thức thanh toán và thông tin cụ thể về ngân hàng.	

3.4	Western Australia	Chi phí cơ bản 120 đô la Úc (Chi phí cụ thể tùy thuộc vào khoảng cách thực hiện tổng đạt).	Văn phòng Sheriff		
3.5	South Australia	Mức phí không có mức cố định và tùy thuộc từng trường hợp (dựa trên nhiều yếu tố, bao gồm: vị trí nơi tổng đạt được thực hiện, người được tổng đạt có hợp tác hay không và số lần nỗ lực tổng đạt theo yêu cầu)	Cơ quan có thẩm quyền của South Australia	Khi gửi kết quả, cơ quan có thẩm quyền của Bang này sẽ gửi kèm hóa đơn yêu cầu Việt Nam trả phí; trong hóa đơn sẽ nêu rõ phương thức thanh toán và thông tin cụ thể về ngân hàng.	
3.6	Tasmania	Khác nhau tùy theo phương thức tổng đạt được sử dụng. Chi phí bưu điện khác nhau tùy thuộc vào kích cỡ và trọng lượng của bưu kiện. Chi phí cho người thực hiện tổng đạt (process-server) cho việc tổng đạt trực tiếp phụ thuộc vào khoảng cách mà người thực hiện tổng đạt phải đi chuyên để thực hiện tổng đạt, và số lần tổng đạt được thực hiện.			
3.7	Australian Capital Territory	331 đô la Úc (bao gồm 03 lần cố gắng tổng đạt dù có thành không hay không). Khoản phí cần được thanh toán trước khi gửi hồ sơ	Tòa án tối cao của Thủ đô Úc	Có thể được trả bằng séc cho “Supreme Court of the Australian Capital Territory” Thanh toán có thể được thực hiện bằng thẻ tín dụng qua điện thoại bằng cách gọi cho Supreme Court Registry	

09834037

				(Cục Đăng ký Toà án Tối cao).	
3.8	Northern Territory	Chưa có thông tin			
4	Đảo Síp (Cyprus)	Tất cả các giấy tờ được tổng đạt theo các quy định của Tòa án hoặc theo các luật khác thông qua tòa án chỉ được thực hiện sau khi trả phí cố định là 21 Euro . Tất cả các yêu cầu phải phù hợp với phương thức đã nêu. Tuy nhiên, nếu không kèm theo thanh toán phù hợp và xác nhận của ngân hàng, giấy tờ sẽ được trả lại mà không được tổng đạt.	Bộ Tư pháp và trật tự công	Chuyển khoản ngân hàng (Bank transfer) đến tài khoản ngân hàng sau đây: Bank Account Number: 6001017 - Ministry of Justice and Public Order IBAN: CY21 0010 0001 0000 0000 0600 1017 Swift Code: CBCYCY2N	Cần thanh toán trước cho Bộ Tư pháp và trật tự công và gửi kèm theo hồ sơ 01 bản gốc và 02 bản sao biên lai chuyển tiền và phiếu hạch toán chuyển tiền ra nước ngoài
5	Hy Lạp	Chi phí tổng đạt là 50 euro từ ngày 1/8/2013 Tổng đạt chính thức theo Điều 5 (1) (a) phải được gửi cho cơ quan có thẩm quyền (Public Prosecutor) kèm theo mức phí cố định được chuyển khoản ngân hàng đến Bộ Tư pháp, Minh bạch và nhân quyền Hy Lạp. Nếu yêu cầu tổng đạt không được thanh toán chi phí phù hợp và không kèm theo biên lai ngân hàng, yêu cầu sẽ bị trả lại.	Bộ Tư pháp, Minh bạch và nhân quyền Hy Lạp.	Thanh toán phí được thực hiện qua chuyển khoản ngân hàng đến Bộ Tư pháp, Minh bạch và nhân quyền Hy Lạp - Người thụ hưởng: Hellenic Ministry of Justice, Transparency & Human Rights - Tài khoản tại: Bank of Greece - Số tài khoản: 23/2341147896 - IBAN: GR9101000230000002341147896 6- Swift Code: BNGRGRAA	Cần thanh toán trước cho Bộ Tư pháp, Minh bạch và nhân quyền Hy Lạp và gửi kèm theo hồ sơ 02 bộ biên lai chuyển tiền và phiếu hạch toán chuyển tiền ra nước ngoài
6	Lithuania	Chi phí tổng đạt giấy tờ tại Lithuania là 110 Euro. Yêu cầu tổng đạt giấy tờ phải kèm theo bằng chứng về việc đã trả phí bằng cách chuyển khoản ngân hàng cho tài khoản của Chamber of Judicial Officers of Lithuania Trường hợp đơn yêu cầu thực hiện tổng đạt theo một phương thức đặc biệt làm phát sinh thêm chi phí, người	Cơ quan thừa phát lại của Lithuania (Chamber of Judicial Officers of Lithuania)	Chuyển khoản ngân hàng Người thụ hưởng: Chamber of Judicial Officers of Lithuania Địa chỉ: Konstitucijos Ave. 15, LT-09319 Vilnius, Republic of Lithuania Account No. LT92 4010 0424 0031 5815, AB "DnB bankas", - Bank code 40100 Data accumulated and stored in the Register of Legal Entities, code 126198978.	Cần thanh toán trước cho Cơ quan thừa phát lại của Lithuania và gửi kèm theo hồ sơ 02 bộ biên lai chuyển tiền và phiếu hạch toán chuyển tiền ra nước ngoài

		yêu cầu phải trả trước thêm một khoản phí không nằm trong phạm vi 110 Euro và theo phương thức cụ thể được xác định trong thông báo mức phí của Chamber of Judicial Officers of Lithuania (bailiffs).			
7	San Marino	Chi phí thực hiện mỗi yêu cầu tổng đạt theo Điều 5(1)(a)(b) phải được thanh toán trước với mức 50 euro. Bản sao của giấy tờ thanh toán cần kèm theo yêu cầu tổng đạt.		Ufficio Registro e Ipoteche della Repubblica di San Marino Via 28 Luglio n. 196 47893 Borgo Maggiore Repubblica di San Marino SWIFT CODE: ICSMSMSMXXX IBAN SM44 A032 2509 8000 0001 0005 403	Cần thanh toán trước và gửi kèm theo hồ sơ 02 bộ biên lai chuyển tiền và phiếu hạch toán chuyển tiền ra nước ngoài
8	Pháp	Không tính phí với các tổng đạt thực hiện bởi nhà nước, không tính thuế với các tổng đạt từ các quốc gia thành viên. Tổng đạt chính thức (Điều 5 (1) (a)) Theo Điều 12 của Công ước, khi tổng đạt được thực hiện bởi thừa phát lại (hussier), người yêu cầu phải chi trả chi phí để thuê người này mức phí cố định là 50 euro. Khoản phí nêu trên phải được trả bằng Séc và gửi kèm yêu cầu tổng đạt.	Cơ quan thừa phát lại quốc gia (Chambre nationale des huissiers de justice)	Mức phí này được trả bằng séc	Lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 (1) (a) được thực hiện bởi cơ quan nhà nước thì sẽ không mất chi phí. Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 (1) (a) do thừa phát lại thực hiện thì cần thanh toán trước chi phí 50 euro cho Cơ quan thừa phát lại quốc gia (Chambre nationale des huissiers de justice)
9	Bahamas	- 80 đô la Mỹ (Nếu tổng đạt thành công) trên mỗi lần tổng đạt cho cá nhân hoặc công ty. - 160 đô la Mỹ (Nếu địa chỉ do quốc gia yêu cầu cung cấp không chính xác và nhân viên thực thi phải xác minh bằng cách tra cứu tại Cơ quan đăng ký chung các công ty (the Registrar General's Companies Department) để			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12

09834037

		khăng định địa chỉ chính xác của các công ty đó).			
10	Bỉ	Tổng đạt giấy tờ áp dụng Điều 5 đoạn 1, a) hoặc b) ngăn chỉ việc phải thuê cán bộ tư pháp. Chi phí trong đó phải được hoàn trả theo Điều 12 Công ước.			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
11	Hồng Kông (Trung Quốc)	Không áp đặt bất kỳ mức phí nào để thực hiện yêu cầu theo Công ước. Tổng đạt được thực hiện bởi Thừa phát lại nhưng nếu tổng đạt bằng một phương thức tổng đạt cụ thể (như thông tin trên báo chí) thì chi phí phải được thanh toán hoặc hoàn trả.			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
12	Estonia	Tổng đạt miễn phí. Một ngoại lệ là giấy tờ tố tụng có thể được chuyển giao thông qua một thừa phát lại (nghĩa là khi có yêu cầu tổng đạt bắt buộc). Mức phí 30 đến 60 euro được tính cho tổng đạt qua thừa phát lại.		Trong tất cả các trường hợp, hóa đơn (bao gồm thông tin về thanh toán, thời hạn thanh toán v.v) được gửi kèm với các giấy tờ gửi cho người yêu cầu.	Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
13	Nhật Bản	- Về nguyên tắc, người yêu cầu không phải chịu chi phí vì Ngân khố quốc gia chịu chi phí tổng đạt. - Trong trường hợp tổng đạt được thực hiện bởi một marshal, phí được thu và cần được hoàn trả. Vì mục đích đó, tòa án thực hiện tổng đạt gửi một hóa đơn chi phí cần hoàn trả cho người yêu cầu cùng với Giấy xác nhận được nêu tại Điều 6. Khi thực hiện tổng đạt qua marshal, khoản thanh toán để thực hiện tổng đạt là 1,800 yên Nhật (tổng đạt trong giờ làm việc trong tuần) hoặc 4,200 yên		Chi phí tổng đạt trả sau khi có thông báo kèm với giấy xác nhận kết quả	Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12

		Nhật (tổng đạt vào ban đêm, cuối tuần hoặc ngày nghỉ) công với chi phí đi lại của marshal, là 37 yên Nhật cho 1 km từ Tòa án cấp quận có thẩm quyền đến nơi của marshal.			
14	Hàn Quốc	Khi cán bộ thực hiện (an execution officer) tổng đạt giấy tờ theo Điều 5(1). Khi thực hiện một phương thức tổng đạt cụ thể, theo Điều 5 (2)			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
15	Vương quốc Anh	Từ 1/1/1979, không tính phí với tổng đạt trong các trường hợp thông thường. Tuy nhiên, nếu yêu cầu tổng đạt theo một phương thức đặc biệt, làm phát sinh chi phí phụ trội, hoặc trong các trường hợp ngoại lệ khác, chi phí thực tế của tổng đạt sẽ được yêu cầu hoàn trả. Quy định này chỉ áp dụng với England và Wales, Scotland và Northern Ireland, và không áp dụng với các lãnh thổ hải ngoại mà vương quốc Anh chịu trách nhiệm trong mối quan hệ quốc tế.			- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
16	Latvia	Ngày 28/4/2016, yêu cầu tổng đạt đến Latvia được thực hiện miễn phí. Trường hợp yêu cầu tổng đạt theo phương thức cụ thể tại Điều 5(1)b Công ước mới làm phát sinh chi phí, tuy nhiên, hiện nay chưa có thêm thông tin về chi phí phát sinh và phương thức thanh toán			- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7

					Thông tư liên tịch số 12.
17	Lúc bua xăm	<p>Lúc-xăm-bua áp dụng nguyên tắc miễn phí với tất cả các hình thức tổng đạt quy định tại Điều 5 và không viện dẫn Điều 12 Công ước.</p> <p>Trong trường hợp giấy tờ do thừa phát lại tổng đạt, chi phí do người yêu cầu chịu bao gồm mức phí cố định là 50 euro, chi phí đi lại và thuế VAT (12%). Chi phí đi lại có mức 0.52 euro trên một km đi và về.</p> <p>Trong thành phố Lúc-xăm-bua, mức phí là 6 euro.</p> <p>Trong thành phố Esch-sur-Alzette và Diekirch mức phí là 3 euro.</p> <p>Nếu cán bộ tư pháp phải giao nhiều bản sao của giấy tờ thì mỗi bản sao thêm là ¼ mức phí cố định, nghĩa là 12.5 euro. Ngoài ra, khi thừa phát lại phải xác minh địa chỉ, mức phí tăng thêm 1/10 mức phí cố định (5 euro).</p> <p>Ngoài ra, giấy tờ phải được đăng ký tại Lúc xăm bua thì mức phí cố định là 12 euro và mức phí lấy dấu là 2 euro mỗi trang.</p>		<p>Hóa đơn được gửi cho người yêu cầu.</p> <p>Một số thừa phát lại yêu cầu thanh toán trước khi tổng đạt, một số khác thực hiện ngay nhưng không tổng đạt bản gốc khi chưa được thanh toán.</p>	<p>- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí.</p> <p>- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.</p>
18	Mexico	<p>Không thu phí</p> <p>Về đoạn thứ hai của Điều 12, người yêu cầu phải trả chi phí thanh toán cho tổng đạt giấy tờ tư pháp hoặc ngoài tư pháp khi sử dụng phương thức tổng đạt cụ thể.</p>			<p>- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí.</p> <p>- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7</p>

09834037

					Thông tư liên tịch số 12.
19	Monaco	Không thu phí với tổng đạt do Nhà nước thực hiện, không thu thuế với tổng đạt từ một quốc gia thành viên. Chuyển giao giấy tờ đơn giản là miễn phí với người yêu cầu. Tuy nhiên, nếu phương thức tổng đạt do người yêu cầu lựa chọn như chuyển giao giấy tờ qua thừa phát lại, chi phí phải được thanh toán.			- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
20	Hà Lan	Không thu phí Chi phí chỉ phát sinh nếu giấy tờ được tổng đạt bởi thừa phát lại. Chi phí khác nhau tùy thuộc vào yêu cầu và thừa phát lại liên quan. Khi thực hiện xong, Hà Lan sẽ gửi kèm yêu cầu về thanh toán chi phí cho thừa phát lại.		Trả sau, thông báo chi phí thực tế sẽ được gửi kèm kết quả	- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
21	Bồ Đào Nha	Không thu phí Khi Tòa án chọn tổng đạt qua bưu điện thì tòa án phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ chi phí nào phát sinh mà bất kể khả năng được hoàn trả. Chi phí có thể phát sinh khi tổng đạt do đại diện thực thi, luật sư hoặc luật sư tư vấn thực hiện Bồ Đào Nha sẽ viện dẫn Điều 12 (2) (b) của Công ước chỉ khi người yêu cầu đề nghị một phương thức tổng đạt cụ thể cần có sự tham gia của chuyên			- Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.

		gia.			
22	Liên bang Nga	Liên bang Nga cho rằng theo Điều 12 Công ước, tổng đạt giấy tờ tư pháp từ một quốc gia thành viên không làm phát sinh bất kỳ chi phí hoặc hoàn lại thuế hoặc chi phí nào cho tổng đạt được thực hiện bởi quốc gia nhận. Việc thu các chi phí như vậy (với ngoại lệ được nêu tại mục a và b của đoạn 2 Điều 12) bởi bất kỳ quốc gia ký kết nào được Liên Bang Nga coi là từ chối tuân theo Công ước trong mối quan hệ với Liên bang Nga, và, kết quả là, Liên bang Nga không áp dụng Công ước trong mối quan hệ với quốc gia ký kết đó.			<ul style="list-style-type: none"> - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
23	Slovakia	Không có chi phí cho tổng đạt giấy tờ. Tuy nhiên, nếu yêu cầu áp dụng bằng phương thức tổng đạt cụ thể có thể làm phát sinh chi phí cần được hoàn trả.			<ul style="list-style-type: none"> - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
24	Slovenia	Không có nghĩa vụ phải thanh toán cho tổng đạt giấy tờ, trừ khi Tòa án quyết định, theo yêu cầu của một bên, rằng giấy tờ được tổng đạt bởi một cá nhân hoặc pháp nhân thực hiện tổng đạt dưới dạng một hành động được đăng ký trên cơ sở được ủy quyền đặc			<p>Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12</p>

09834037

		biệt từ Bộ Tư pháp. Trong những trường hợp đó, bên yêu cầu tổng đạt được thực hiện bởi process-server phải thanh toán trước chi phí tổng đạt; kết thúc quá trình tố tụng, chi phí tố tụng do bên thua kiện hoặc cả hai bên chịu theo phân tương ứng với mức độ thành công của bên đó trong vụ việc.			
25	Tây Nha Ban	Tổng đạt giấy tờ là miễn phí, theo pháp luật trong nước của Tây Ban Nha và tổng đạt được thực hiện bởi cơ quan công quyền (Tòa án). Chi phí đặc biệt phát sinh từ một hình thức tổng đạt cụ thể theo đề nghị của người yêu cầu nên được giải quyết tùy theo tình huống của vụ việc.			<ul style="list-style-type: none"> - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
26	Thụy Điển	Không có chi phí tổng đạt giấy tờ tại Thụy Điển. Nhưng nếu một phương thức tổng đạt được đề nghị bởi người yêu cầu làm phát sinh chi phí cho cơ quan trung ương của Thụy Điển, Điều 12 (2)(b) đưa ra căn cứ pháp lý để đề nghị người yêu cầu hoàn trả chi phí. Tuy nhiên, Điều này rất ít khi được áp dụng.			<ul style="list-style-type: none"> - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.
27	Thụy sĩ	Nhìn chung, chi phí phát sinh khi tổng đạt do cơ quan có thẩm quyền của Thụy sĩ chịu.			<ul style="list-style-type: none"> - Nếu lựa chọn phương thức tổng đạt theo Điều 5 đoạn 1, a) thì sẽ không mất chi phí. - Nếu lựa chọn phương thức tổng

09834037

	<p>Tổng đạt là miễn phí khi không có yêu cầu phương thức tổng đạt cụ thể (khi tổng đạt được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự). Ví thể chi Điều 12 (2) b được áp dụng. Quy định này được viện dẫn chi khi quốc gia yêu cầu đề nghị tổng đạt theo phương thức đặc biệt làm phát sinh chi phí.</p> <p>Khoản thanh toán là chi phí phát sinh. Không có sự phân biệt giữa các quốc gia gửi.</p> <p>Theo thư ngày 14/4/2016 của bang Zug, tổng đạt giấy tờ từ quốc gia thành viên không phát sinh chi phí theo Điều 12 Công ước nên cơ quan trung ương của bang này không thu phí</p> <p>Theo thư ngày 19/4/2016 của Văn phòng tư pháp liên bang Thụy sĩ rằng các thông tin trên trang của Hội nghị La Hay là đầy đủ. Về nguyên tắc, cơ quan có thẩm quyền của Thụy sĩ không thu phí cho tổng đạt giấy tờ theo điều 12 đoạn 1 Công ước. Tuy nhiên, trong trường hợp đặc biệt yêu cầu sử dụng một phương thức tổng đạt cụ thể theo Điều 12 đoạn 2 điểm b Công ước thì có thu phí nhưng rất hiếm khi xảy ra. Nên tham khảo thêm các thông tin trong quyền hướng dẫn tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự có sẵn trên trang web của Văn</p>			<p>đạt theo Điều 5 đoạn 1, b), Quý Cơ quan cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12.</p>
--	---	--	--	---

		phòng tư pháp liên bang			
28	Ác-mê-ni-a	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
29	Ai-cập	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
30	An-ba-ni	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
31	Bác-ba-đốt	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
32	Môn-tê-nê-grô	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
33	Pa-ki-xtan	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy

					định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
34	Ru-ma-ni	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
35	Xanh Vin-xen và Grê-na-đin	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
36	Xây-sen	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
37	Xéc-bi-a	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
38	Ca-đắc-xtan	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
39	Bê-li-xê	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy

					định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
40	Bốt-xoa-na	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
41	Cô-lôm-bi-a	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
42	Côt-xta Ri-ca	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
43	Man-ta	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
44	Ma-rôc	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
45	Ma-xê-đô-ni-a	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy

					định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
46	An-ti-goa và Bác-bu-đa	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
47	Bác-ba-đốt	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12
48	Ma-la-uy	Chưa có thông tin			Cần yêu cầu người có nghĩa vụ nộp chi phí ủy thác tư pháp về dân sự nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp (3.000.000 đồng) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 12

**PHỤ LỤC III - DANH SÁCH QUỐC GIA THÀNH VIÊN CÔNG ƯỚC TỔNG
ĐẠT THÔNG BÁO KHÔNG THU/MIỄN CHI PHÍ THỰC TẾ**
(kèm theo Công văn số 2368/BTP-PLQT ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp)

TT	QUỐC GIA	TT	QUỐC GIA
1.	Ác-hen-ti-na	2.	Đan Mạch
3.	Ai-len	4.	Hung-ga-ri
5.	Ai-xơ-len	6.	I-ta-li-a
7.	Ấn Độ	8.	I-xra-en
9.	Ba Lan	10.	Môn-đô-va
11.	Bê-la-rút	12.	Na Uy
13.	Bô-xni-a Héc-dê-gô-vi-na	14.	Séc
15.	Bun-ga-ri	16.	Thổ Nhĩ Kỳ
17.	Cô-oét	18.	Vê-nê-du-ê-la
19.	Crô-a-ti-a	20.	Xri Lan-ca
21.	Trung Quốc	22.	Phân Lan
23.	Đức	24.	U-crai-na

03834037

**PHỤ LỤC IV – THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ
NGÔN NGỮ SỬ DỤNG TRONG GIẤY TỜ ĐƯỢC TỔNG ĐẠT CỦA CÁC
QUỐC GIA THÀNH VIÊN CÔNG ƯỚC TỔNG ĐẠT**

(kèm theo Công văn số 2368 /BTP-PLQT ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp)

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
1.	Albania	An-ba-ni	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Department of Foreign Jurisdictional Relations Blv Zogu i I TIRANA, Albania	Chưa có thông tin
2.	Argentina	Ác-hen-ti-na	Bộ Ngoại giao và tôn giáo International Legal Assistance Department Office of the Legal Advisor Ministry of Foreign Affairs and Worship Esmeralda 1212, 4th floor, Of. 402 BUENOS AIRES Argentina	Tiếng Tây Ban Nha
3.	Armenia	Ác-mê-ni-a	Bộ Tư pháp Ministry of Justice of the Republic of Armenia Halabyan Street 41a 0078 Yerevan Armenia	Chưa có thông tin
4.	Australia	Ô-xơ-rây-li-a	Văn phòng Tổng Chương lý Private International Law Unit Australian Government Attorney-General's Department Robert Garran Offices 3-5 National Circuit BARTON ACT 2600 Australia	Tiếng Anh. Đa phần các bản yêu cầu bản dịch phải kèm theo xác nhận do người dịch ký tên, trong đó khẳng định : giấy tờ đã được dịch chính xác, họ tên đầy đủ và địa chỉ của người dịch, chứng nhận về năng lực dịch thuật của người dịch (cụ thể xem trong bảng thông tin của nước Úc). Qua trao đổi giữa Cơ quan Trung ương của Úc và Bộ Tư pháp Việt Nam, phía Úc chấp nhận các bản dịch của Việt Nam có xác nhận của người dịch và chứng thực chữ ký của người dịch như hiện nay vẫn đang thực hiện.
5.	Belarus	Bê-la-rút	Bộ Tư pháp Ministry of Justice of the Republic of Belarus ul. Kollektornaya, 10 220048 Minsk Belarus	Giấy tờ phải được dịch toàn bộ. Tuy nhiên chưa có thông tin cụ thể về ngôn ngữ.

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
6.	Belgium	Bỉ	Bộ Tư pháp Service Public Fédéral de la Justice Service d'entraide internationale en matière civile Boulevard de Waterloo, 115 1000 BRUXELLES Belgique	Khi tổng đạt được thực hiện theo đoạn 1 Điều 5 Công ước, giấy tờ cần được dịch sang tiếng Hà Lan, tiếng Pháp hoặc tiếng Đức, phụ thuộc vào nơi cư trú của người nhận tại Bỉ. Vì vậy, cần liên lạc trước với văn phòng cơ quan trung ương về địa chỉ của của người nhận có liên quan để xác định yêu cầu dịch thuật cần thiết. Tuy nhiên, trên cơ sở mã bưu chính của thành phố tại Bỉ thì có thể xác định chung về ngôn ngữ như sau: 1000 đến 1299: tiếng Pháp hoặc Hà Lan 1300 đến 1499: tiếng Pháp 1500 đến 3999: tiếng Hà Lan 4000 đến 4699: tiếng Pháp 4700 đến 4799: tiếng Đức 4800 đến 7999 tiếng Pháp 8000 đến 9999; tiếng Hà Lan
7.	Bosnia and Herzegovina	Bô-xni-a Héc-dê-gô-vi-na	Bộ Tư pháp The Ministry of Justice of the Republic of Bosnia and Herzegovina Trg Bosne i Hercegovine 1 71000 SARAJEVO Bosnia and Herzegovina	Không cần dịch theo Điều 5(3)
8.	Bulgaria	Bun-ga-ri	Bộ Tư pháp và hội nhập pháp luật châu Âu Ministry of Justice and European Legal Integration 1, Slavyanska str. 1040 SOFIA Bulgaria	Tiếng Bun-ga-ri
9.	Canada	Ca-na-đa	Cơ quan Trung ương của Liên bang Foreign Affairs and International Trade Canada Criminal, Security and Diplomatic Law Division (JLA) 125 Sussex Drive Ottawa, Ontario K1A 0G2 Canada Của các bang	Đối với tổng đạt chính thức và tổng đạt theo phương thức đặc biệt, yêu cầu dịch thuật phụ thuộc vào địa phương hoặc vùng lãnh thổ liên quan.
9.1	Alberta		Bộ Tư pháp và Trưởng Công tố Ministry of Justice and Solicitor General Office of the Sheriff Civil Enforcement 2nd Floor, 108th Street	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			Building 9942-108 Street Edmonton, Alberta T5K 2J5 Canada	
9.2	British Columbia		Bộ Tư pháp Ministry of Justice for British Columbia Order in Council Administration Office 1001 Douglas Street (P.O. Box 9280 Stn Prov Govt) Victoria, British Columbia V8W 2C5 Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh
9.3	Manitoba		Bộ Tư pháp Manitoba Department of Justice c/o Director of Civil Legal Services Suite 730 – 405 Broadway Winnipeg, Manitoba R3C 3L6, Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.
9.4	New Brunswick		Bộ Pháp luật và Tổng chương lý Mailing address: Department of Justice and Attorney General of New Brunswick c/o Director of Legal Services Centennial Building P.O Box 6000 Fredericton, New Brunswick E3B 5H1, Canada Street address: Centennial Building 670 King Street Fredericton, New Brunswick Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp. Cơ quan trung ương của hai địa phương này có thẻ bảo lưu quyền yêu cầu giấy tờ được dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp
9.5	Newfoundland and Labrador		Bộ Tư pháp Department of Justice 4th Floor, East Block, Confederation Building Box 8700 St. John's, Newfoundland and Labrador A1B 4J6 Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh
9.6	Northwest Territories		Bộ Tư pháp Mailing address : Department of Justice Government of the Northwest Territories PO Box 1320	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			Yellowknife, Northwest Territories X1A 2L9 Canada Street Address: 4903 49th Street Courthouse 4th Floor Yellowknife, Northwest Territories	
9.7	Nova Scotia		Phòng dịch vụ pháp lý thuộc Tổng chương lý Attorney General of Nova Scotia Legal Services Division 5151 Terminal Road 4th Floor, P.O. Box 7 Halifax, Nova Scotia B3J 2L6, Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh
9.8	Nunavut		Thư ký của Văn phòng dịch vụ tư pháp Tòa án Nunavut, Bộ Tư pháp Clerk of the Nunavut Court of Justice Court Services Division Department of Justice Government of Nunavut PO BOX 297 Iqaluit, Nunavut X0A 0H0, Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.
9.9	Ontario		Bộ Tổng Chương lý Tòa án Ministry of the Attorney General Ontario Court of Justice 393 Main Street Haileybury, Ontario P0J 1K0, Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.
9.10	Prince Edward Island		Văn phòng Tổng Chương lý Mailing address: Attorney General of Prince Edward Island Office of the Deputy Minister P.O. Box 2000 Charlottetown, Prince Edward Island C1A 7N8 Canada Street address: Fourth Floor, Shaw Building, South, 95 Rochford Street Charlottetown, Prince Edward Island, Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh
9.11	Quebec		Vụ Tương trợ tư pháp quốc tế, Bộ Tư pháp Central Authority for Québec Direction des services professionnels	Giấy tờ phải được dịch trong tất cả các trường hợp người được tổng đạt không hiểu được ngôn ngữ trong giấy tờ. Tất cả các giấy tờ làm phát sinh vụ việc

19834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			Entraide internationale Ministère de la Justice 1200, route de l'Église, 2e étage Québec (Québec) G1V 4M1 Canada	phải được dịch. Bản dịch tóm tắt tất cả các giấy tờ khác được chấp nhận nếu người được tổng đạt đồng ý. Giấy tờ dịch sang tiếng Pháp, tuy nhiên Cơ quan trung ương của Quebec có thể cho phép một bản dịch sang tiếng Anh, theo yêu cầu, với điều kiện là người được tổng đạt hiểu được ngôn ngữ này.
9.12	Saskatchewan		Phòng dịch vụ tòa án, Bộ Tư pháp Ministry of Justice Court Services Division c/o Jennifer Fabian Registrar, Court of Queen's Bench Court House 2425 Victoria Avenue Regina, Saskatchewan S4P 4W6, Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.
9.13	Yukon		Giám đốc dịch vụ tòa án Mailing address: Director Court Services J-3 P.O. Box 2703 Whitehorse, Yukon Y1A 2C6, Canada Court Registry Law Courts 2134 Second Avenue Whitehorse, Yukon, Canada	Tất cả các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp. Cơ quan trung ương của hai địa phương này có thể bảo lưu quyền yêu cầu giấy tờ được dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Pháp
10.	China, People's Republic of	Trung Quốc	Bộ Tư pháp <i>Ministry of Justice, Department of Judicial Assistance and Cooperation, Division of Judicial Assistance</i> Ministry of Justice International Legal Cooperation Center (ILCC) 6, Chaoyangmen Nandajie Chaoyang District BEIJING P.C. 100020 People's Republic of China 2. Văn phòng Công tố của đặc khu Macao Procuratorate of the Macao Special Administrative Region 7th Floor Dynasty Plaza Building Alameda Dr. Carlos D'Assumpcao NAPE, Macao 3. Trường bộ phận hành chính đặc khu Hồng Kông	1. Theo Điều 5 (1) Công ước tất cả các giấy tờ được tổng đạt phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Trung Quốc trừ khi có quy định khác trong điều ước giữa Trung Quốc và các quốc gia thành viên khác của Công ước tổng đạt. 2. Tại đặc khu Macao: Các giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch ra tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Bồ Đào Nha. 3. Tại đặc khu Hồng Kông, giấy tờ phải được lập bằng hoặc dịch ra tiếng Anh hoặc tiếng Trung Quốc

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			Chief Secretary for Administration Hong Kong Special Administrative Region Government Room 321, 3/F, East Wing Central Government Offices 2 Tim Mei Avenue Admiralty Hong Kong, China	
11.	Costa Rica	Cốt-xta Ri-ca	Chưa có thông tin	Chưa có thông tin
12.	Croatia	Crô-a-ti-a	Bộ Tư pháp Ministry of Justice of the Republic of Croatia Ulica Grada Vukovara 49 10 000 ZAGREB, Croatia	Giấy tờ được tổng đạt theo đoạn 1 Điều 5 phải kèm theo bản dịch sang tiếng Croatia
13.	Cyprus	Síp	Bộ Tư pháp và trật tự công Ministry of Justice and Public Order 125 Athalassas Avenue 1461 NICOSIA Cyprus	Trường hợp tổng đạt chính thức, người được tổng đạt không hiểu được ngôn ngữ mà giấy tờ được lập có thể từ chối nhận giấy tờ đó. Trường hợp này, Cơ quan Trung ương của đảo Síp sẽ yêu cầu rằng giấy tờ được dịch hoặc kèm theo một bản dịch sang ngôn ngữ chính thức của đảo Síp theo thỏa thuận, chi phí do bên yêu cầu tổng đạt chịu.
14.	Czech Republic	Séc	Bộ Tư pháp Ministry of Justice of the Czech Republic Vyšehradská 16 128 10 Praha 2, Czech Republic	Tiếng Séc
15.	Denmark	Đan Mạch	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Procedural Law Division Slotsholmsgade 10 1216 COPENHAGEN K Denmark	Việc dịch thuật là không bắt buộc; tuy nhiên, trường hợp giấy tờ chưa được dịch, người được tổng đạt được thông báo rằng người này không có nghĩa vụ phải chấp nhận nó theo pháp luật Đan Mạch. Đan Mạch không tham gia vào thỏa thuận cụ thể nào với quốc gia thành viên khác trong trường hợp này.
16.	Egypt	Ai Cập	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Magles El Shaab St. Lazoughly Sq. Lazoughly CAIRO, Egypt	Chưa có thông tin

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
17.	Estonia	E-xtô-ni-a	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Tõnismägi 5a 15191, TALLINN Estonia	Yêu cầu tổng đạt phải bằng tiếng Estonia, tiếng Anh hoặc tiếng Pháp, nhưng giấy tờ được tổng đạt phải bằng tiếng Estonia hoặc tiếng Anh
18.	Finland	Phần Lan	Bộ Tư pháp Ministry of Justice <i>Postal address:</i> P.O. Box 25 FIN-00023 Government Finland <i>Street address:</i> Eteläesplanadi 10 FIN-00130 Helsinki Finland	Việc dịch thuật là không bắt buộc, tuy nhiên nếu người được tổng đạt không chấp nhận giấy tờ bằng tiếng nước ngoài, tổng đạt chỉ có thể được thực hiện nếu giấy tờ được dịch sang một trong các ngôn ngữ chính thức của Phần Lan, nghĩa là tiếng Phần Lan hoặc tiếng Thụy Điển, hoặc nếu người nhận được cho rằng là hiểu được tiếng nước ngoài đó. Các công ty có quan hệ kinh doanh quốc tế được coi là hiểu được tiếng Anh, tiếng Đức hoặc tiếng Pháp.
19.	France	Pháp	Bộ Tư pháp Ministère de la Justice Direction des Affaires Civiles et du Sceau Bureau du droit de l'Union, du droit international privé et de l'entraide civile (BDIP) 13, Place Vendôme 75042 Paris Cedex 01 France	Các tài liệu được thông báo bằng ngôn ngữ của nước xuất xứ. Tuy nhiên, nếu người nhận không biết ngôn ngữ này, các tài liệu này có thể sẽ bị từ chối và yêu cầu rằng tài liệu cần phải dịch hoặc kèm theo bản dịch bằng tiếng Pháp, theo đề nghị và chi phí của người yêu cầu tổng đạt.
20.	Germany	Đức	Theo bang	
20.1	Baden-Württemberg		Chánh án Tòa án khu vực Freiburg Präsident des Amtsgerichts Freiburg Holzmarkt 2 79098 FREIBURG, Germany	Theo pháp luật Đức, tổng đạt được yêu cầu theo nghĩa của Điều 5 (1) của Công ước đòi hỏi tất cả các giấy tờ được tổng đạt phải được lập bằng tiếng Đức hoặc kèm theo một bản dịch bằng tiếng Đức.
20.2	Bayern (Bavaria)		Chánh án Tòa án cấp cao Präsidentin des Oberlandesgerichts München Prielmayerstrasse 5 80097 München Germany	Giấy tờ bằng tiếng nước ngoài không có bản dịch tiếng Đức có thể được tổng đạt theo Điều 5 (2) của Công ước. Đức chưa ký kết điều ước với quốc gia nào để loại trừ yêu cầu dịch thuật theo Điều 20 (b) của Công ước trong phạm vi áp dụng Công ước này.
20.3	Berlin		Bộ Quản lý hành chính về tư pháp và bảo vệ người tiêu dùng Senatsverwaltung für Justiz und Verbraucherschutz Salzburger Strasse 21- 25 10825 Berlin, Germany	

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
20.4	Brandenburg		Bộ Tư pháp Ministerium der Justiz des Landes Brandenburg Heinrich-Mann- Allee 107 14460 Potsdam, Germany	
20.5	Bremen		Chánh án Tòa án bang Der Präsident des Landsgerichts Domsheide 16 28195 Bremen, Germany	
20.6	Hamburg		Chánh án Tòa án khu vực Hamburg Präsident des Amtsgerichts Hamburg Sievekingplatz 1 20355 Hamburg, Germany	
20.7	Hessen		Chánh án Tòa án cấp cao Der Präsident des Oberlandesgerichts Frankfurt am Main Zeil 42 Postfach 10 01 01 60313 Frankfurt am Main Germany	
20.8	Mecklenburg- Vorpommern (Mecklenburg- Western Pomerania)		Bộ Tư pháp Justizministerium Mecklenburg -Vorpommern 19048 Schwerin Puschkinstrasse 19-21 19055 Schwerin, Germany	
20.9	Niedersachsen (Lower-Saxony)		Bộ Tư pháp Niedersächsisches Justizministerium Am Waterlooplatz 1 30169 Hannover, Germany	
20.10	Nordrhein- Westfalen (North- Rhine/Westphalia)		Chánh án Tòa án cấp cao Die Präsidentin des Oberlandesgerichts Düsseldorf Cecilienallee 3 40474 Düsseldorf, Germany	
20.11	Rheinland-Pfalz (Rhineland- Palatinate)		Bộ Tư pháp và bảo vệ người tiêu dùng Ministerium der Justiz und für Verbraucherschutz des Landes Rheinland-Pfalz Diether-von-Isenburg-Str. 1, D-55116 Mainz, Germany	
20.12	Saarland		Bộ Tư pháp Ministerium der Justiz Zähringerstr. 12, D-66119 Saarbrücken Germany	

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
20.13	Sachsen(Saxony)		Chánh án Tòa án cấp cao Präsident des Oberlandesgerichts Dresden Schlossplatz 1 01067 Dresden, Germany	
20.14	Sachsen-Anhalt (Saxony-Anhalt)		Bộ Tư pháp và bình đẳng giới Ministerium für Justiz und Gleichstellung des Landes Sachsen-Anhalt Hegelstr. 40-42 39104 Magdeburg, Germany	
20.15	Schleswig -Holstein		Bộ Tư pháp, Văn hóa và các vấn đề về Châu Âu Ministerium für Justiz, Kultur und Europa des Landes Schleswig-Holstein Lorentzendam 35 24103 Kiel, Germany	
20.16	Thüringen (Thuringia)		Bộ Tư pháp Thüringer Justizministerium Werner-Seelenbinder -Strasse 5 99096 Erfurt, Germany	
21.	Greece	Hy Lạp	Bộ Tư pháp, Minh Bạch và Nhân quyền Ministry of Justice, Transparency & Human Rights Directorate of Legislative Work, International Legal Relations and International Judicial Co- operation Department of International Judicial Co-operation in Civil and Criminal Cases 96 Mesogeion Av. Athens 11527, Greece	Tổng đạt chính thức chỉ được thực hiện nếu giấy tờ được tổng đạt được lập bằng hoặc kèm theo bản dịch sang tiếng Hy Lạp.
22.	Hungary	Hung-ga-ri	Bộ Tư pháp Ministry of Justice (Igazságügyi Minisztérium) Department of Private International Law (Nemzetközi Magánjogi Főosztály) <i>Address(Địa chỉ)</i> Kossuth tér 2-4. 1055 Budapest Hungary <i>Mailing Address: / Adresse postale(địa chỉ thư)</i> P.O. Box 2 1357 Budapest Hungary <i>Mailing Address for Delivery by Private Courier: / Adresse</i>	Hungary tuyên bố rằng tổng đạt theo Điều 5 (1) chỉ có thể thực hiện nếu giấy tờ được lập hoặc kèm theo bản dịch chính thức sang tiếng Hungary Cơ quan trung ương của Hungary cho rằng bản dịch chính thức là một bản dịch được chấp nhận trong thủ tục tư pháp tại quốc gia yêu cầu theo pháp luật của quốc gia đó, vì vậy chất lượng và độ tin cậy của bản dịch được đảm bảo

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			<i>postale pour livraison par transporteur privé (Địa chỉ thư nếu được chuyển giao bằng bưu chính tư nhân)</i> c/o Postal Bureau of the Parliament (Országközi Levélatvevő) Balassi Bálint utca 1-3 1055 Budapest, Hungary	
23.	Iceland	Ai-xơ-len	Bộ Nội vụ Ministry of the Interior Sýslumaðurinn í Keflavík Vatnsnesvegur 33 230 Keflavík, Iceland	Chưa có thông tin
24.	India	Ấn Độ	Bộ Pháp luật và tư pháp Central Authority The Ministry of Law and Justice Department of Legal Affairs 4th Floor, A-Wing, Shastri Bhavan, New Delhi, 110 001 India	Tất cả các yêu cầu tổng đạt giấy tờ phải lập bằng hoặc kèm theo bản dịch bằng tiếng Anh
25.	Ireland	Ai-len	Tòa cấp cao Master of the High Court or the Deputy Master for the time being appointed c/o Master's Section High Court Central Office Four Courts Inns Quay, Dublin 7, Ireland	Cơ quan Trung ương của Ireland nhấn mạnh việc dịch thuật toàn bộ giấy tờ được tổng đạt.
26.	Israel	I-xra-en	Bộ Tư pháp- Bộ phận quản lý tòa án Legal Assistance to Foreign Countries Office of the Legal Advisor Administration of Courts 22 Kanfei Nesharin St. Jerusalem 95464 P.O.B. 34142, Israel	Giấy tờ được tổng đạt phải được dịch sang tiếng Hebrew, tiếng Anh hoặc tiếng Ả Rập
27.	Italy	I-ta-li-a	Tòa phúc thẩm tại Rome <i>L'Ufficio unico degli ufficiali giudiziari presso la corte d'appello di Roma</i> (the registry at Rome Court of Appeal) Ufficio Unico Ufficiali Giudiziari presso la Corte d'Appello di Roma Viale Giulio Cesare, 59 00195 ROMA	Cơ quan Trung ương không yêu cầu giấy tờ tổng đạt phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Italy
28.	Japan	Nhật Bản	Bộ Ngoại giao Ministry of Foreign Affairs 2-2-1 Kasumigaseki Chiyoda-ku	Bản dịch đầy đủ là yêu cầu bắt buộc với bất kỳ giấy tờ nào được tổng đạt theo Điều 5 (1)

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			TOKYO 100-8919 Japan	(a) (b). Bản dịch sẽ được tổng đạt đến người nhận kèm theo bản gốc. Nhật bản chưa ký kết thỏa thuận nào theo Điều 20 (b).
29.	Korea, Republic of	Hàn Quốc	Tòa án tối cao Hàn Quốc <i>Director of International Affairs</i> <i>National Court Administration</i> <i>Supreme Court of Korea</i> National Court Administration Attn.: Director of International Affairs Seocho-daero 219 Seocho-gu SEOUL 06590, Republic of Korea	Trường hợp giấy tờ được tổng đạt theo Điều 5 (1), bản dịch sang ngôn ngữ chính thức (tiếng Hàn Quốc) phải kèm theo giấy tờ.
30.	Latvia	Lát-vi-a	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Brivibas blvd. 36 Riga, LV-1536 Latvia	Việc dịch thuật là bắt buộc nếu người nhận từ chối chấp nhận giấy tờ vì giấy tờ không được lập bằng ngôn ngữ chính thức của Latvia (tiếng Latvia) hoặc bằng ngôn ngữ mà người nhận hiểu được. Trong trường hợp này, giấy tờ được trả lại cho quốc gia yêu cầu để dịch sang tiếng Latvia hoặc ngôn ngữ khác mà người nhận xác định cụ thể.
31.	Lithuania	Lít-va	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Gedimino ave. 30 LT-01104	Chưa có thông tin
32.	Luxembourg	Lúc-xăm-bua	<i>Tòa án tối cao</i> <i>Public Prosecutor at the Superior Court of Justice</i> Parquet Général près la Cour Supérieure de Justice Cité judiciaire Bâtiment CR L-2080 Luxembourg	Khi giấy tờ tư pháp của nước ngoài được tổng đạt theo các Điều 5 (a) và 10 (b) và (c), thông qua trung gian là cán bộ của Lúc xăm bua, giấy tờ phải được lập bằng hoặc kèm theo bản dịch bằng tiếng Pháp hoặc tiếng Đức Trong trường hợp đặc biệt, cơ quan trung ương có thể chấp nhận giấy tờ lập bằng ngôn ngữ khác nếu chứng minh được rằng người nhận hiểu được ngôn ngữ này và chấp nhận giấy tờ một cách tự nguyện. Lúc xăm bua yêu cầu giấy tờ phải được dịch chính thức một cách đầy đủ.
33.	Malta	Man-ta	Tổng chưởng lý Attorney General	Chưa có thông tin

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			The Palace VALLETTA, Malta	
34.	Mexico	Mê-hi-cô	Bộ Ngoại giao Ministry of Foreign Affairs Directorate-General of Legal Affairs Plaza Juárez No. 20, Planta Baja Edificio Tlatelolco Colonia Centro delegación Cuauhtémoc C.P. 06010 Mexico, Distrito Federal	Theo Điều 5, khi giấy tờ tư pháp hoặc ngoài tư pháp được tổng đạt tại Mexico được lập bằng ngôn ngữ không phải tiếng Tây Ban Nha, chúng phải kèm theo bản dịch sang tiếng Tây Ban Nha.
35.	Monaco	Mô-na-cô	Tòa án tối cao Directorate of Judicial Services, Courthouse Direction des Services judiciaires Palais de Justice 5, rue Colonel Bellando de Castro MC - 98000 MONACO	Ngoài quy định của Điều 7 của Công ước và trong phạm vi đơn yêu cầu cung cấp đủ thông tin về bản chất và mục đích của vụ việc, Công quốc Monaco không có yêu cầu đặc biệt về việc dịch giấy tờ. Tuy nhiên, trong từng trường hợp cụ thể, có thể đề nghị người yêu cầu làm rõ thông tin.
36.	Montenegro	Môn-tê-nê-grô	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Vuka Karadžića 3, 81000 Podgorica	Chưa có thông tin
37.	Morocco	Ma-rốc	Bộ Tư pháp	Chưa có thông tin
38.	Netherlands	Hà Lan	<i>Công tố viên tại Tòa án cấp quận của La Hay</i> <i>De Officier van Justitie (Public Prosecutor at the District Court of The Hague)</i> De Officier van Justitie Postbus 20302 2500 EH THE HAGUE Netherlands	Không yêu cầu dịch. Tuy nhiên, vẫn nên có một bản dịch tóm tắt. Không có thỏa thuận nào với các quốc gia khác về vấn đề này.
39.	Norway	Na Uy	Bộ Tư pháp và Công an hoàng gia The Royal Ministry of Justice and Public Security Department of Civil Affairs <i>Postal address:</i> P.O. Box 8005 Dep 0030 OSLO <i>Office address:</i> Gullhaug Torg 4 a 0484 OSLO Norway	Theo các quy định được thông qua trong Sắc lệnh hoàng gia ngày 12/9/1969, yêu cầu tổng đạt chỉ được thực hiện nếu giấy tờ được tổng đạt được lập bằng tiếng Na Uy, Đan Mạch hoặc Thụy Điển hoặc nếu yêu cầu kèm theo một trong những ngôn ngữ nêu trên, trừ khi giấy tờ được chuyển giao cho người nhận một cách tự nguyện. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cũng có thể cho phép tổng đạt giấy tờ nếu có bằng chứng thuyết phục rằng người nhận hiểu được ngôn ngữ

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
				trong giấy tờ đó Na Uy chưa tham gia thỏa thuận nào theo Điều 20 (b)
40.	Poland	Ba Lan	Bộ Tư pháp Ministry of Justice (Ministerstwo Sprawiedliwosci) Departament Współpracy Miedzynarodowej i Praw Czlowieka Al. Ujazdowskie 11 00-950 Warsaw P.O. Box 33 Poland	Giấy tờ được tổng đạt theo Điều 5 (1) của Công ước cần được dịch sang tiếng Ba Lan. Theo Điều 1132 92) của Bộ luật tố tụng dân sự Ba Lan, nếu một tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài yêu cầu Tòa án Ba Lan tổng đạt giấy tờ tại Ba Lan mà không kèm theo bản dịch sang tiếng Ba Lan, giấy tờ chỉ được tổng đạt nếu người nhận chấp nhận tự nguyện. Ngoại lệ duy nhất là theo Thỏa thuận ngày 5/7/1987 giữa Ba Lan với Trung quốc cho phép kèm theo bản dịch giấy tờ tư pháp sang tiếng Anh. Tuy nhiên trong thực tế, giấy tờ từ Trung Quốc được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền của Ba Lan với bản dịch tiếng Anh vẫn phải được Cơ quan Trung ương hoặc Tòa án địa phương dịch sang tiếng Ba Lan
41.	Portugal	Bồ Đào Nha	Bộ Tư pháp Direcção-Geral da Administração da Justiça Ministério da Justiça (Directorate-General of Justice Administration - Ministry of Justice) Av. D. João II, nº 1.08.01 D/E Pisos 0, 9º ao 14º 1990-097 Lisbon Portugal	Việc dịch sang tiếng Bồ Đào Nha đối với giấy tờ được tổng đạt, cũng như bản tóm tắt nội dung giấy tờ và các tài liệu kèm theo là bắt buộc.
42.	Republic of Moldova	Môn-đô-va	Bộ Tư pháp Ministry of Justice of the Republic of Moldova 82, 31 August 1989 str. MD-2012 Chisinau Republic of Moldova	Giấy tờ được tổng đạt trong lãnh thổ Cộng hòa Moldova chỉ được chấp nhận nếu đã được dịch sang ngôn ngữ chính thức của Cộng hòa Moldova
43.	Romania	Ru-ma-ni	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Department of International Law and Treaties Unit of judicial co-operation in civil and commercial matters	Không yêu cầu dịch thuật

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			Strada Apollodor 17 Sector 5 BUCURESTI Cod 050741, Romania	
44.	Russian Federation	Liên Bang Nga	Bộ Tư pháp The Ministry of Justice of the Russian Federation ul.Zhitnaya, 14 Moscow, 119991 Russian Federation	Theo Điều 5 (3) của Công ước, giấy tờ được tổng đạt trong lãnh thổ Liên bang Nga chỉ được chấp nhận nếu đã được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Nga.
45.	Serbia	Xéc-bi-a	Bộ Tư pháp và hành chính công Ministry of Justice and Public Administration of the Republic of Serbia Department for International Legal Assistance in Civil Matters Nemanjina 22/26 11000 Belgrade Republic of Serbia	Cộng hòa Serbia yêu cầu các giấy tờ được tổng đạt theo Điều 5 (1), được lập bằng hoặc dịch sang ngôn ngữ chính thức của Cộng hòa Serbia.
46.	Slovakia	Xlô-va-ki-a	<i>Bộ Tư pháp</i> <i>Ministerstvo spravodlivosti Slovenskej republiky (Ministry of Justice of the Slovak Republic)</i> Department of Private and Procedural International Law Ministry of Justice Zupné námestie 13 813 11 BRATISLAVA Slovak Republic	Bản dịch sang tiếng Slovak là bắt buộc với tổng đạt theo Điều 5 (1) (a), trừ khi có thể kết luận được rằng người nhận hiểu được ngôn ngữ trong giấy tờ. Giả định này áp dụng với công dân của quốc gia yêu cầu cư trú tại lãnh thổ của Slovakia, trừ khi được cơ quan yêu cầu chỉ ra cụ thể. Thỏa thuận cụ thể về yêu cầu ngôn ngữ chỉ có trong quan hệ với Cộng hòa Séc. Tuy nhiên, các quy định liên quan đến ngôn ngữ trong các hiệp định song phương điều chỉnh tương trợ tư pháp có thể được áp dụng.
47.	Slovenia	Xlô-ven-ni-a	Bộ Tư pháp The Ministry of Justice of the Republic of Slovenia Županciceva 3 1000 Ljubljana, Slovenia	Chưa có thông tin
48.	Spain	Tây Ban Nha	<i>Bộ Tư pháp</i> <i>Subdirección General de Cooperación Jurídica Internacional</i> <i>Ministerio de Justicia (Ministry of Justice)</i> Subdirección General de Cooperación Jurídica Internacional Ministerio de Justicia c/ San Bernardo N° 62 28071 MADRID, Spain	Tây Ban Nha chưa đưa ra tuyên bố chung về sự cần thiết lập hoặc dịch toàn bộ các giấy tờ sang tiếng Tây Ban Nha. Như vậy, về nguyên tắc cơ quan trung ương có toàn quyền yêu cầu phải có bản dịch hay không. Điều 144 của Luật Tổ tụng dân sự của Tây Ban Nha quy định rằng tất cả các giấy tờ được lập bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo một bản dịch

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
				<p>sang tiếng Tây Ban Nha. Yêu cầu dịch được mở rộng với các giấy tờ hoặc chứng cứ được tổng đạt và với bản tóm tắt nội dung giấy tờ nếu có.</p> <p>Trên thực tế, Cơ quan trung ương yêu cầu một bản dịch sang tiếng Tây Ban Nha của tất cả các yêu cầu tổng đạt. Một số ngoại lệ có thể được đưa ra, có cân nhắc đến tiếng mẹ đẻ của người nhận. Tuy nhiên, không có kết quả thống nhất ở các cơ quan tư pháp khác nhau. Chỉ khi cơ quan gửi giấy tờ chứng minh đầy đủ rằng bản dịch là không cần thiết trong một trường hợp cụ thể, Cơ quan Trung ương có thể xem xét khả năng chấp nhận yêu cầu bằng ngôn ngữ gốc. Tuy nhiên, một bản tóm tắt giấy tờ nên được dịch sang ngôn ngữ chính thức của nước được yêu cầu.</p> <p>Tây Ban Nha đã ký kết thỏa thuận song phương với Bồ Đào Nha năm 1997 để loại trừ yêu cầu dịch thuật trong các hoạt động tương trợ tư pháp. Có một thỏa thuận song phương với Áo vì mục đích tương tự, nhưng việc áp dụng trực tiếp liên quan đến Công ước năm 1954 về thủ tục tố tụng dân sự giữa hai quốc gia và đối với tổng đạt giấy tờ, văn bản sau đã được thay thế bởi quy định của EU.</p>
49.	Sri Lanka	Xri Lan-ca	Bộ Tư pháp Secretary Ministry of Justice Hulftsdorp COLOMBO 12, Sri Lanka	Bảng tiếng Anh hoặc một trong những ngôn ngữ chính thức tại Sri Lanka (Sinhala và Tamil)
50.	Sweden	Thụy Điển	Ban hành chính quận Stockholm Länsstyrelsen i Stockholms län (County Administrative Board of Stockholm) Centralmyndigheten för internationell delgivning (The central authority for international service of documents) Box 22067	Bất kỳ giấy tờ nào được tổng đạt theo Điều 5 (1) phải được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Thụy Điển. Tuy nhiên, giấy tờ bằng tiếng Đan Mạch hoặc Na Uy cũng được chấp nhận.

99834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			SE-104 22 STOCKHOLM Sweden	
51.	Switzerland	Thụy Sĩ	Theo Điều 21, đoạn thứ nhất (a), Thụy sĩ chỉ định các cơ quan có thẩm quyền của cấp bang là các Cơ quan Trung ương theo các Điều 2 và 18 của Công ước. Yêu cầu tổng đạt giấy tờ cũng có thể chuyển cho Bộ Tư pháp và Cảnh sát liên bang tại Bern, sẽ chuyển tiếp các giấy tờ cho Cơ quan Trung ương phù hợp tại các bang Cơ quan trung ương xác định theo từng bang	- Bern, Fribourg và Valais chấp nhận cả tiếng Đức và tiếng Pháp - Graubünden chấp nhận tiếng Đức và Italia - - Genève, Jura, Neuchâtel, và Vaud chấp nhận tiếng Pháp - Các bang còn lại chấp nhận tiếng Đức
51.1	Aargau (AG)		Toà án bang Aargau (AG) Gerichte Kanton Aargau Generalsekretariat Obere Vorstadt 40 5000 Aarau, Switzerland T: +41 62 835 38 24 F: +41 62 835 39 49 webmaster.jb@ag.ch	Tiếng Đức
51.2	Appenzell Ausserrhoden (AR)		Toà án bang Appenzell A.Rh (AR) Kantonsgericht Appenzell A.Rh. Postfach 162 9043 Trogen, Switzerland T: +41 71 343 64 04 F: +41 71 353 66 82 kantonsgericht@ar.ch	Tiếng Đức
51.3	Appenzell Innerrhoden (AI)		Toà án bang Appenzell I.Rh (AI) Kantonsgericht Appenzell I.Rh. Unteres Ziel 20 9050 Appenzell, Switzerland T: +41 71 788 95 51 F: +41 71 788 95 54 kantonsgericht@ai.ch	Tiếng Đức
51.4	Basel-Landschaft (BL)		Toà án bang Basel-Landschaft (BL) Kantonsgericht Basel-Landschaft Gerichtsverwaltung Bahnhofplatz 16 Postfach 635 4410 Liestal, Switzerland T: +41 61 552 60 55 / 65 31 F: +41 61 552 69 43 kantonsgericht.liestal@bl.ch	Tiếng Đức
51.5	Basel-Stadt (BS)		Tòa phúc thẩm Basel-Stadt (BS) Appellationsgericht Basel-Stadt Bäumleingasse 1 4051 Basel, Switzerland T: +41 61 267 81 81	Tiếng Đức

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			F: +41 61 267 63 15 appellationsgericht@bs.ch	
51.6	Bern (BE)		Tòa án cấp cao bang Bern (BE) - Tòa dân sự Obergericht Bern, Zivilabteilung Cour suprême Berne, Section civile Hochschulstrasse 17 3001 Bern, Switzerland T: +41 31 635 48 10 F: +41 31 635 48 14 obergericht- zivil.bern@justice.be.ch	Tiếng Đức và tiếng Pháp
51.7	Fribourg (FR)		Tòa án bang Fribourg (FR) Tribunal cantonal Fribourg Rue des Augustins 3 Case postale 1654 1701 Fribourg, Switzerland T: +41 26 304 15 00 F: +41 26 304 15 01 tribunalcantonal@fr.ch	Tiếng Pháp và tiếng Đức
51.8	Genève (GE)		Tòa án dân sự - Tòa án sơ thẩm bang Genève (GE) Tribunal civil - Tribunal de première instance Place du Bourg-de-Four 1 Case postale 3736 1211 Genève 3, Switzerland T: +41 22 327 66 30 F: +41 22 327 66 78 tpi.securise@justice.ge.ch	Tiếng Pháp
51.9	Glarus (GL)		Tòa án cấp cao bang Glarus (GL) Obergericht Glarus Spielhof 6 8750 Glarus, Switzerland T: +41 55 646 53 40 F: +41 55 646 53 41 obergericht@gl.ch	Tiếng Đức
51.10	Graubünden (GR)		Tòa án cấp cao bang Graubünden (GR) Kantonsgericht Graubünden Poststrasse 14 Postfach 7000 Chur, Switzerland T: +41 81 257 39 68 info@kg.gr.ch	Tiếng Đức và tiếng Italia
51.11	Jura (JU)		Tòa án sơ thẩm - Tòa dân sự bang Jura (JU) Tribunal de première instance Juge civil-e Le Château Case postale 86	Tiếng Pháp

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			2900 Porrentruy 2, Switzerland T: +41 32 420 33 30 F: +41 32 420 33 51 secr.tpi@jura.ch	
51.12	Luzern (LU)		Tòa án bang Luzern (LU) Kantonsgericht Luzern Hirschengraben 16, Postfach 3569 6002 Luzern, Switzerland T: +41 41 228 62 00 F: +41 41 228 62 01 kantonsgericht@lu.ch	Tiếng Đức
51.13	Neuchâtel (NE)		Ủy ban thư ký pháp luật bang Neuchâtel (NE) Secrétariat général du Pouvoir judiciaire, Rue du Château 12 2001 Neuchâtel, Switzerland T: +41 32 889 61 44 / 51 88 F: +41 32 889 61 45 secretariat.pjne@ne.ch	Tiếng Pháp
51.14	Nidwalden (NW)		Tòa án bang Nidwalden (NW) Kantonsgericht Nidwalden Rathausplatz 1 6371 Stans, Switzerland T: +41 41 618 79 50 F: +41 41 618 79 63 kantonsgericht@nw.ch	Tiếng Đức
51.15	Obwalden (OW)		Tòa án bang Obwalden (OW) Kantonsgericht Obwalden Poststrasse 6 Postfach 1260 6061 Sarnen, Switzerland T: +41 41 666 62 35 F: +41 41 660 82 86	Tiếng Đức
51.16	Schaffhausen (SH)		Tòa án cấp cao bang Schaffhausen (SH) Obergericht Schaffhausen Frauengasse 17 8200 Schaffhausen, Switzerland T: +41 52 632 74 22 F: +41 52 632 78 36 obergericht@ktsh.ch	Tiếng Đức
51.17	Schwyz (SZ)		Tòa án bang Schwyz (SZ) Kantonsgericht Schwyz Kollegiumstrasse 28 Postfach 2265 6431 Schwyz, Switzerland T: +41 41 819 26 55 F: +41 41 819 26 50 mail@kgsz.ch	Tiếng Đức

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
51.18	Solothurn (SO)		Tòa án cấp cao bang Solothurn (SO) Obergericht Solothurn Zivilkammer Amtshaus 1 Postfach 157 4502 Solothurn, Switzerland T: +41 32 627 73 24 F: +41 32 627 22 98 rechtshilfe@bd.so.ch	Tiếng Đức
51.19	St. Gallen (SG)		Tòa án bang St. Gallen (SG) Kantonsgericht St. Gallen Klosterhof 1 9001 St. Gallen, Switzerland T: +41 58 229 40 63 F: +41 58 229 37 87 rechtshilfe.kgka@sg.ch	Tiếng Đức
51.20	Thurgau (TG)		Tòa án cấp cao bang Thurgau (TG) Obergericht Thurgau Promenadenstrasse 12A 8500 Frauenfeld, Switzerland T: +41 58 345 33 33 F: +41 58 345 33 34	Tiếng Đức
51.21	Ticino (TI)		Tòa án cấp phúc thẩm bang Ticino (TI) Tribunale di appello, Rogatorie internazionali Via Pretorio 16 6901 Lugano, Switzerland T: +41 91 815 54 71 F: +41 91 815 56 02 di-ta.rogatorie@ti.ch	Tiếng Italia
51.22	Uri (UR)		Tòa án cấp cao bang Uri (UR) Obergericht Uri Rathausplatz 2 Postfach 6460 Altdorf UR 1, Switzerland T: +41 41 875 22 67 F: +41 41 875 22 77 obergericht@ur.ch	Tiếng Đức
51.23	Valais (VS)		Tòa án bang Valais (VS) Tribunal cantonal Valais / Kantonsgericht Wallis Palais de Justice / Justizgebäude 1950 Sion 2, Switzerland T: +41 27 606 53 00 F: +41 27 606 53 01 tcsg@jus.vs.ch	Tiếng Pháp và tiếng Đức
51.24	Vaud (VD)		Tòa án bang Vaud (VD) - Bộ phận hỗ trợ tư pháp Tribunal cantonal Vaud	Tiếng Pháp

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			Division Entraide judiciaire Palais de justice de l'Hermitage Route du Signal 8 1014 Lausanne ADM cant VD, Switzerland T: +41 21 316 15 11 F: +41 21 316 13 28 info.entraide-judiciaire@vd.ch	
51.25	Zug (ZG)		Tòa án cấp cao bang Zug (ZG) Obergericht Zug Rechtshilfe Kirchenstrasse 6 Postfach 760 6301 Zug, Switzerland T: +41 41 723 62 20 F: +41 41 723 62 30 info.og@zg.ch	Tiếng Đức
51.26	Zürich (ZH)		Tòa án cấp cao bang Kantons Zürich (ZH) Obergericht des Kantons Zürich Internationale Rechtshilfe Hirschengraben 13/15 Postfach 8021 Zürich 1, Switzerland T: +41 44 257 91 91 F: +41 44 257 92 65 rechtshilfe@gerichte-zh.ch	Tiếng Đức
52.	The former Yugoslav Republic of Macedonia (Cộng hòa Macedonia thuộc Nam Tư cũ)	Cộng hòa Ma-xê-đô-ni-a (thuộc Nam Tư cũ)	Bộ Tư pháp Ministry of Justice Dimitrie Cupovski no. 9 1000 Skopje	Cộng hòa Macedonia thuộc Nam Tư cũ tuyên bố rằng tất cả các giấy tờ được tổng đạt theo Điều 5, đoạn 1 của Công ước cần được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Macedonia theo Điều 7 Hiến pháp của Cộng hòa Macedonia ngày 17/11/1991.* * Xem thêm tuyên bố của Hy Lạp ngày 27/7/2009
53.	Turkey	Thổ Nhĩ Kỳ	Bộ Tư pháp Ministry of Justice General Directorate of International Law and Foreign Relations Mustafa Kemal Mahallesi 2151 Cadde No:34/A Söğütözü ANKARA, TURKEY	Như đã khẳng định trước đó, người nhận có thể từ chối chấp nhận giấy tờ được lập bằng ngôn ngữ khác ngôn ngữ chính thức của nước được yêu cầu.
54.	Ukraine	U-crai-na	Bộ Tư pháp Ministry of Justice of Ukraine Directorate on International Law and Co-operation Department on International Law 13, Horodetskogo St.	Cần ghi nhớ rằng tất cả các giấy tờ, được tổng đạt cần phải được dịch sang tiếng Ucraina. Nếu người nhận thông thạo ngôn ngữ lập giấy tờ, bản dịch là không cần thiết.

19834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
			KYIV 01001, Ukraine	
55.	United Kingdom of Great Britain and Northern Ireland	Vương quốc Anh và Bắc Ailen	The Senior Master For the attention of the Foreign Process Section Room E16 Royal Courts of Justice Strand LONDON WC2A 2LL	Theo Điều 5 (3) Công ước, Vương quốc Anh yêu cầu giấy tờ được lập bằng hoặc dịch sang tiếng Anh
56.	United States of America	Hợp chúng quốc Hoa Kỳ	Process Forwarding International 633 Yesler Way Seattle, WA 98104 USA (Lưu ý: Cơ quan Trung ương của Hoa Kỳ là Bộ Tư pháp nhưng Bộ Tư pháp có hợp đồng thuê Công ty Process Forwarding International thực hiện các nhiệm vụ tiếp nhận và xử lý hồ sơ nên hồ sơ cần gửi đến Công ty này. Phạm vi chuyên giấy tờ của công ty này là trong lãnh thổ Hoa Kỳ (50 bang và Columbia), Guam, American Samoa, Puerto Rico, the U.S. Virgin Islands và the Commonwealth of the Northern Mariana Islands. Các giấy tờ tổng đạt cho người nhận là Chính phủ và các cơ quan nhà nước của Hoa Kỳ vẫn gửi đến Bộ Tư pháp Hoa Kỳ mà không gửi đến công ty này. Bộ Tư pháp U.S. Department of Justice Civil Division Office of International Judicial Assistance Benjamin Franklin Station P.O. Box 14360 Washington, D.C. 20004 United States of America	Tất cả các yêu cầu tổng đạt chính thức giấy tờ theo Điều 5 (1) và chuyển cho Process Forwarding International, phải được dịch sang tiếng Anh, kèm theo một bản dịch các giấy tờ kèm theo, nhưng các giấy tờ chỉ bằng tiếng Pháp cũng được tổng đạt. Lưu ý rằng không có yêu cầu tương tự với tổng đạt không chính thức như qua thư hay các kênh lãnh sự hoặc sử dụng dịch vụ tổng đạt tư nhân. Tuy nhiên, một số tòa án có thể quy định và thường là chỉ khi bị đơn phản đối, rằng tổng đạt giấy tờ không được dịch sang tiếng Anh và qua các cơ chế không chính thức không thể cung cấp cho người nhận thông báo cần thiết về tính chất của thủ tục tố tụng và cơ hội để trả lời và vì thế không thể được thi hành vì lý do thủ tục hợp lệ (due process)
57.	Venezuela	Vê-nê-du-ê-la	Bộ Ngoại giao Ministry of Popular Power for Foreign Affairs Ministerio del Poder Popular para Relaciones Exteriores Oficina de Relaciones Consulares Avenida Urdaneta Esquina de "Carmelitas" a "Puente Llaguno" Edificio anexo a la Torre "MRE" Caracas, 1010 República Bolivariana de Venezuela	Venezuela không chấp nhận giấy tờ được tổng đạt hoặc chuyển giao trừ khi kèm theo một bản dịch tương ứng sang tiếng Tây Ban Nha.

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
58.	Antigua và Barbuda	An-ti-goa và Bác-bu-đa	Cơ quan đăng ký của Tòa án tối cao Registrar Supreme Court High Street Parliament Drive St John's, Antigua	Chưa có thông tin
59.	Bahamas	Ba-ha-mát	Văn phòng Tổng Chương lý Office of the Attorney General Post Office Building East Hill Street P.O. Box N-3007 NASSAU, Bahamas	Chưa có thông tin
60.	Barbados	Bác-ba-đốt	Cơ quan đăng ký của Tòa án tối cao Barbados The Registrar of the Supreme Court of Barbados Registration Department Coleridge Street Bridgetown, Barbados, W.I.	Chưa có thông tin
61.	Belize	Bê-li-xê	Tòa án tối cao The Registrar of the Supreme Court of Belize # 1 Treasure Lane, Belize City	Chưa có thông tin
62.	Botswana	Bốt-xoa-na	Văn phòng Chủ tịch nước The Minister of State in the Office of the President P/Bag 001 Gaborone, Botswana	Tiếng Anh
63.	Colombia	Cô-lôm-bi-a	Bộ Ngoại giao Ministerio de Relaciones Exteriores Dirección de Asuntos Migratorios, Consulares y Servicio al Ciudadano Edificio Luis López de Mesa Carrera 6, Número 9 – 46 Bogotá D.C., COLOMBIA	Chưa có thông tin
64.	Kazakhstan	Ca-dắc-xtan	Chưa có thông tin	Theo đoạn 3 Điều 5 Công ước, giấy tờ được tổng đạt chỉ được chấp nhận nếu được lập bằng hoặc kèm theo bản dịch sang tiếng Ca-dắc hoặc tiếng Nga
65.	Kuwait	Cô-oét	Bộ Tư pháp The State of Kuwait Ministry of Justice International Relations Department Ministries Complex Building No 14 P.O. Box 6, Safat 13001 Kuwait City	Yêu cầu hai bản sao của giấy tờ tư pháp được dịch sang tiếng Ả Rập và người nhận có thể lựa chọn có chấp nhận giấy tờ không được dịch hay không.

09834037

Stt	Quốc gia	Phiên âm tiếng Việt	Cơ quan trung ương	Ngôn ngữ
66.	Malawi	Ma-la-uy	Tòa cấp cao The Registrar of the High Court of Malawi P.O. Box 30244 Blantyre 3, Malawi	Chưa có thông tin
67.	Pakistan	Pa-ki-xtan	Bộ Pháp luật và tư pháp The Solicitor Ministry of Law and Justice R Block, Pak. Sectt. Islamabad, Pakistan	Chưa có thông tin
68.	Saint Vincent and the Grenadines	Xanh Vin-xen và Grê-na-din	<i>Tòa cấp cao</i> <i>High Court:</i> Ms Colleen Mc Donald Registrar High Court KINGSTOWN St. Vincent and the Grenadines	Chưa có thông tin
69.	San Marino	San Ma-ri-nô	Tribunale Unico of the Republic of San Marino Via 28 Luglio n. 194 47893 Borgo Maggiore Repubblica di San Marino	Tổng đạt theo Điều 5 (1) Công ước yêu cầu tất cả các giấy tờ được tổng đạt phải được lập bằng tiếng I-ta-li-a hoặc một bản dịch được hợp pháp hóa và tuyên thệ sang tiếng I-ta-li-a kèm theo.
70.	Seychelles	Xây-sen	Tòa án tối cao The Registrar of the Supreme Court Supreme Court PO Box 157, Victoria, Republic of Seychelles	Chưa có thông tin

09834037